

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG SÔNG GIANH



ISO 9001 - ISO 14001 – ISO 45001 - SPAP

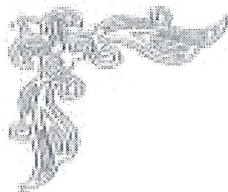
SỔ TAY AN TOÀN VÀ MÔI TRƯỜNG NHÀ THẦU

Ký hiệu: BAT-HBC

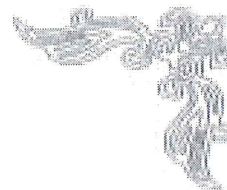
Lần ban hành: 04

Họ và Tên	Người biên soạn	Người soát xét	Người phê duyệt
	Lâm Tiến Hưng	Nguyễn Thanh Hoàng	Nguyễn Văn Thành
Chữ ký			
Ngày	01/03/2025	01/03/2025	01/03/2025

MỤC LỤC



THƯƠNG HIỆU - TRADE MARK



CHÍNH SÁCH AN TOÀN, SỨC KHỎE VÀ MÔI TRƯỜNG HEALTH, SAFETY AND ENVIRONMENTAL (HSE) POLICY

Công ty cổ phần xi măng Sông Cửu luôn đề cao sự an toàn của các bộ công nhân viên, nhà thầu và khách hàng. An toàn là giá trị cốt lõi, chúng tôi nhận thấy rằng việc xây dựng và tích hợp một chương trình về an toàn, sức khỏe và môi trường lành mạnh cho hoạt động kinh doanh chính là chìa khóa thành công của công ty.

SCG Cement Joint Stock Company is committed to the safety of employees, contractors and customers. Safety is regarded as one of our core values, we recognize that providing and integrating a sound environmental, health and safety program into our business is key to our success.

- Tuân thủ tất cả các các quy định của pháp luật về an toàn và môi trường, không chỉ vì đó là điều bắt buộc về mặt pháp lý, mà còn vì chúng tôi tin rằng đó còn là trách nhiệm trong việc sản xuất kinh doanh;
Comply with all pertinent environmental and safety laws, rules and regulations, not just because it is legally required, but also because we believe it is the responsible way to conduct our business;
- Luôn tuân thủ các Nguyên tắc An toàn của SCG như một hướng dẫn trong việc quản lý An toàn và Sức khỏe nghề nghiệp. Việc xây dựng và duy trì một môi trường làm việc an toàn là ưu tiên hàng đầu trong hoạt động của công ty;

Always adhere to SCG Safety Principles as a guideline of OH&S management. Creating and maintaining a safe work environment is a high priority for our organization;

- Tất cả các của bộ công nhân viên và nhà thầu có quyền từ chối công việc nếu họ biết làm như vậy là không an toàn và trực tiếp phản ánh các hành vi không tuân thủ hoặc điều kiện làm việc không an toàn để có các biện pháp khắc phục ngăn ngừa một cách kịp thời;

Empower and expect all employees and contractors can refuse to work if he or she knows it unsafe, promptly report nonconformance or unsafe conditions to take immediate action to prevent injuries or environmental accidents;

- Giám sát, xem xét việc đánh giá phân tích rủi ro và đánh giá tác động môi trường một cách thường xuyên;
Monitor, review risk assessment and job safety analysis and environmental assessments on a regular basis;
- Đặt mục tiêu An toàn Sức khỏe và Môi trường hàng năm để đo lường hiệu quả thực hiện, các kết quả đã đạt được và tiếp tục cải thiện;

Set HSE's KPI annually to measure our performance, to achieve superior results and to continually improve;

- Thường xuyên xem xét hiệu quả thực hiện thông qua việc đánh giá chất lượng thực hiện và các phương pháp kiểm soát chất lượng khác;

Routinely review and verify performance with audits, evaluations and other quality assurance and quality control methods;

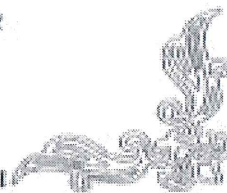
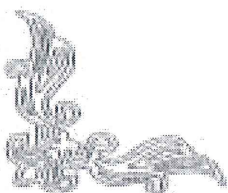
- Phân bổ các nguồn lực đầy đủ để thiết lập và duy trì một trường làm việc an toàn, lành mạnh bao gồm cả việc tham gia của những người có đủ trình độ năng lực và thẩm quyền để hỗ trợ trong việc thực đẩy văn hóa an toàn của Công ty.

Allocating adequate resources to plan for and maintain a safe, healthy and supportive working environment, including the engagement of suitably qualified and competent persons to support and deliver on company's safety culture.

Quảng Bình, ngày 16 tháng 04 năm 2020

TỔNG GIÁM ĐỐC
GENERAL DIRECTOR

NGUYỄN VĂN THÀNH



I.GIỚI THIỆU CHUNG

1. Mục đích:

- Là tiêu chuẩn an toàn và môi trường và sức khỏe nghề nghiệp của công ty Cổ Phần Xi Măng Sông Gianh. Đảm bảo lao động an toàn , sức khỏe và môi trường làm việc tốt.

2. Phạm vi hướng dẫn:

Sổ tay này của công ty Sông Gianh dùng cho tất cả các nhà thầu hợp tác, làm việc, thi công tại Sông Gianh. Sổ tay này là một tài liệu ví như một điều khoản trong hợp đồng với nhà thầu để đảm bảo an toàn và môi trường làm việc tốt. Nhà thầu phải tìm hiểu và thực hiện tốt

3. Mục tiêu về an toàn và vệ sinh môi trường:

3.1 Không có bất kì rủi ro và tai nạn nào xảy ra.

3.2 Không có khiếu nại về môi trường từ các công ty, tổ chức, cơ quan nhà nước và cộng đồng.

II.NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Nhân sự và hồ sơ

Nhà thầu phải có đội ngũ nhân viên đáp ứng yêu cầu về chuyên môn, đặc thù công việc.

Nhà thầu phải có bản kế hoạch, phân công nhiệm vụ và chịu trách nhiệm rõ ràng.

Nhân viên, công nhân của nhà thầu về điện, hàn, cắt... làm các công việc có yêu cầu an toàn nghiêm ngặt cao phải có kiến thức chuyên môn đáp ứng yêu cầu công việc và có kinh nghiệm.

Nhân viên an toàn phải có kinh nghiệm và hiểu được môi nguy trong công việc

2. Tổ chức ban an toàn:

2.1 Ban an toàn của nhà thầu, đối tác của công ty Sông Gianh phải đáp ứng yêu cầu chuyên môn như trên.

2.2 Số lượng nhân viên an toàn đáp ứng yêu cầu sau:

Tổng số người nhà thầu làm việc	Ban an toàn theo yêu cầu
Công việc bình thường có số lượng từ 2 người đến dưới 10 người	Có người giám sát về an toàn có đầy đủ chuyên môn tại hiện trường thi công (có thể chấp nhận kiêm nhiệm)
Công việc bình thường có số lượng từ 10 người đến dưới 20 người; Công việc có tính nguy hiểm cao: Không gian kín, trên cao, phát sinh tia lửa,nâng hạ,khoan cắt âm tường.. từ 2 đến dưới 10 người	Có nhân viên chuyên trách giám sát về an toàn tại hiện trường thi công
Công việc làm việc có yêu cầu an toàn nghiêm ngặt cao: Không gian kín, trên cao, phát sinh tia lửa,nâng hạ,khoan cắt âm tường.. Từ 10 người đến dưới 20 người	Giám sát an toàn phải đảm bảo về chuyên môn đáp ứng yêu cầu, hiểu được rủi ro công việc, có kinh nghiệm
Số người làm việc từ 20 người trở lên và không quá 50 người	Giám sát an toàn phải đảm bảo về chuyên môn đáp ứng yêu cầu, hiểu được rủi ro công việc, có kinh nghiệm
Số người làm việc từ 50 người trở lên và không quá 100 người	Thành lập ban an toàn tại địa điểm thi công, có đầy đủ chuyên môn giám sát về an toàn
Số người làm việc từ 100 người trở lên	Thành lập ban an toàn và môi trường tại địa điểm thi công, có đầy đủ chuyên môn giám sát các công việc an toàn có yêu cầu nghiêm ngặt cao, đảm bảo yêu cầu công việc

Trong trường hợp các công việc có rủi ro cao về an toàn, công ty Sông Gianh có thể quy định trình độ của ban an toàn cao cho phù hợp

- 2.2.1 Trưởng ca (tổ trưởng) kiêm nhiệm hay nhân viên thuộc ban an toàn luôn luôn phải có mặt và ở hiện trường từ khi công nhân bắt đầu làm việc đến khi hết thời gian làm việc. Trưởng ca (tổ trưởng) kiêm nhiệm hay nhân viên an toàn phải có chứng nhận đủ tiêu chuẩn làm việc.
- 2.2.2 Nhà thầu phải lập kế hoạch an toàn, đánh giá rủi và kế hoạch kiểm soát rủi ro. Phải thực hiện và theo dõi theo kế hoạch.
- 2.2.3 Nhà thầu phải khai báo số lượng người lao động đến làm việc tại công trình và đính kèm bảo sao chứng minh nhân dân(thẻ căn cước..)
- 2.2.4 Nhà thầu phải mua bảo hiểm xã hội của tất cả công nhân làm việc tại công trường trước khi được cấp phép vào làm việc.
- 2.2.5 Độ tuổi công nhân của nhà thầu phải từ 18 tuổi đến 55 tuổi. Đối với những nhân viên trên 55 tuổi phải có văn bản thông báo cho từng trường hợp cụ thể và được sự đồng ý của công ty Sông Gianh mới cấp phép vào làm việc.
- 2.2.6 Nhà thầu phải tìm nhân lực tốt và có tay nghề (chứng nhận) cho từng công việc có yêu cầu cụ thể.
- 2.2.7 Nhà thầu phải kiểm soát giờ làm việc của nhân viên tuân thủ luật lao động

3. Trách nhiệm của ban an toàn và môi trường nhà thầu:

- a. Theo dõi các hoạt động chung theo đúng quy định.
- b. Phối hợp với ban an toàn công ty Sông Gianh kiểm tra, giám sát để đảm bảo an toàn.
- c. Có thể yêu cầu ngừng công việc và thông báo cho người giám sát an toàn của nhà máy để được cải thiện.
- d. Kiểm soát an toàn theo giấy phép các công việc hàn , cắt có phát sinh nhiệt và tia lửa điện.
- e. Thực hiện kiểm soát an toàn nhà thầu phụ của mình tuân theo quy tắc an toàn và giám sát các điểm kiểm soát an toàn trên giấy phép cấp phép làm việc.
- f. Khảo sát trình trạng làm việc, máy công cụ và thiết bị làm việc đảm bảo an toàn trước khi làm việc.

- g. Kiểm tra sẵn sàng nhân viên của nhà thầu và nhà thầu phụ của mình trước khi làm việc
- h. Có hoạt động phòng chống tai nạn như KYT, Safety contact, Safety Talk trước khi làm bắt đầu mỗi ca làm việc.
- i. Báo cáo các điều kiện làm việc, hành vi không an toàn và tìm phương án khắc phục. Kiểm tra và giám sát hàng ngày.
- j. Báo cáo các sự cố, tai nạn hoặc bị bệnh tật khi làm việc, tìm hiểu nguyên nhân
- k. Báo cáo số giờ làm việc của nhà thầu hằng ngày (tuần, tháng) cho công ty Sông Gianh.
- l. Ban an toàn phải thường xuyên kiểm tra tại hiện trường và có bản hiệu, kí hiệu rõ ràng để dễ dàng nhận biết.
- m. Ban an toàn nhà thầu phải tham dự cuộc họp bắt đầu, quá trình và kết thúc với Sông Gianh cho mỗi dự án.

4. Hệ thống quản lý an toàn và môi trường.

1. Nhà thầu phải tuân thủ hiệu quả tiêu chuẩn an toàn và môi trường do công ty Sông Gianh thiết lập . Các tiêu chuẩn an toàn này sẽ được thể hiện một phần trong tài liệu này.
2. Các nhà thầu phải tiến hành đánh giá rủi ro, phân tích mối nguy và lập quy trình các bước làm việc hoặc các bước phải thực hiện trong kế hoạch kiểm soát mối nguy. Thông tin tài liệu này phải lập thành văn bản và cung cấp cho Công Ty Sông Gianh xem xét , cấp phép trước khi tiến hành công việc kiểm soát rủi ro. Các kế hoạch biện pháp kiểm soát rủi ro được công ty Sông Gianh chấp thuận phải được thực hiện và tuân thủ bởi các cá nhân liên quan trong quá trình thi công hay thực hiện dự án tại công ty Sông Gianh.
3. Các nhân viên, công nhân của nhà thầu phải tham gia và vượt qua khóa huấn luyện an toàn và môi trường lao động, quy trình làm việc đảm bảo an toàn và môi trường lao động của công ty Sông Gianh trước khi được cấp phép vào làm việc. Thời gian huấn luyện an toàn và môi trường lao động là 180 phút cho mỗi khóa huấn luyện.
4. Nhà thầu phải có kế hoạch công việc và làm rõ những nguy cơ nguy hiểm và các biện pháp phòng ngừa mỗi công việc thực hiện.
5. Ban an toàn nhà thầu/ nhân viên an toàn nhà thầu phải thực hiện kiểm tra an toàn hằng ngày và làm báo cáo gửi cho công ty hằng tuần.

6. Dụng cụ, thiết bị của nhà thầu phải đáp ứng tiêu chuẩn an toàn và môi trường của công ty Sông Gianh, phải được kiểm tra trước khi cấp phép sử dụng để thi công.
7. Trong trường hợp thuê thêm nhà thầu phụ để thực hiện công việc thi công gói thầu. Nhà thầu chính có trách nhiệm cung cấp thông tin chi tiết về: Hợp đồng, nhân lực, dụng cụ.. cho công ty Sông Gianh. Những nhà thầu phụ được nhà thầu chính thuê cũng phải đáp ứng tiêu chuẩn an toàn - môi trường của Sông Gianh trước khi cấp phép làm việc và tuân thủ tiêu chuẩn an toàn và môi trường của Sông Gianh khi thi công thực hiện công việc.

5. Địa điểm và khu vực thi công.

1. Nhà thầu phải thực hiện rào chắn khu vực thi công rõ ràng bằng vật liệu bền vững và có thể kiểm soát được người ra vào khu vực thi công.
2. Có vị trí và có biển báo xác định vị trí trong trường hợp khẩn cấp có thể tập hợp và kiểm tra số lượng lao động làm việc tại khu vực thi công.
3. Nhà thầu phải có các bảng hiệu trong khu vực làm việc: Cấm những người không liên quan vào khu vực thi công, bản quy định và chỉ dẫn an toàn khác theo yêu cầu của Sông Gianh và quy định pháp luật trước khi thực hiện tổ chức thi công.
4. Trong trường hợp thi công, làm việc có nguy hiểm cao như các khu vực có mảnh vỡ vụn rơi từ trên cao, các khu vực mở không có rào chắn.... Khu vực nguy hiểm đó phải có xây dựng rào chắn bằng ống thép và tôn chắc chắn. Ngoại trừ khu vực đó không thể rào chắn bằng tôn và ống thép chắc chắn thì phải rào chắn và có thông tin cảnh báo nguy hiểm.
5. Nhà thầu phải thu dọn vệ sinh sạch sẽ trong quá trình thi công thực hiện công việc. Sau khi hoàn thành phải thực hiện tháo dỡ và vệ sinh khu vực thi công để có thể đưa vào hoạt động ngay
6. Bất kì việc vận chuyển tài sản nào của Sông Gianh phải được sự đồng ý của Sông Gianh trước và nhà thầu phải đồng ý chịu trách nhiệm về tài sản đó. Trong quá trình di dời để thi công phải đảm bảo giá trị tài sản và trả lại vật dụng, tài sản đó như hiện trạng ban đầu.
7. Các thiết bị phòng chống cháy nổ khi thi công có phát sinh nguồn nhiệt cao hay tia lửa điện:

- a. Trang bị bình chữa cháy:
 - Bình chữa cháy hóa học.
 - Bình chữa cháy ngoài trời loại: A,B,C
 - Bình chữa cháy CO2
- b. Bình chữa cháy phải được ban an toàn và môi trường kiểm tra và đánh dấu rõ ràng và không quá hạn sử dụng.
- c. Có vải chống lửa, vải chống lửa không có trộn amiang chịu được nhiệt độ 1000°C và độ dày lớn hơn hoặc bằng 7mm; Điểm hàn cắt phát sinh tia lửa phải được Công Ty Sông Gianh cấp phép và tuân thủ quy định toàn trước khi bắt đầu công việc

6. Trang phục và dụng cụ bảo hộ cá nhân

Nhà thầu phải trang bị trang phục bảo hộ và dụng cụ bảo hộ cá nhân theo quy định của công ty Sông Gianh và yêu cầu của Pháp luật.

Các nhân viên, công nhân nhà thầu phải tuân thủ quy định sử dụng trang phục bảo hộ và dụng cụ bảo hộ cá nhân khi thực hiện thi công làm việc tại công ty Sông Gianh.

Nhà thầu phải giám sát nhân viên của mình mang trang phục bảo hộ và dụng cụ bảo hộ cá nhân chính xác, đủ số lượng và phù hợp.

Trang phục bảo hộ và dụng cụ bảo hộ cá nhân phải sẵn sàng sử dụng, phù hợp kích thước, đủ số lượng và sẵn sàng cho nhân viên, người lao động sử dụng.

Trang phục và dụng cụ bảo hộ cá nhân phải đáp ứng tiêu chuẩn của công ty Sông Gianh và quy định pháp luật(Có thể phải được chứng nhận bởi một bên thứ 3 đủ năng lực).

Những người làm việc nguy hiểm như ở trên cao phải có đai an toàn.

Nhà thầu không có khả năng trang bị trang phục và phương tiện, dụng cụ bảo hộ cá nhân theo quy định của Sông Gianh và pháp luật, công ty Sông Gianh có quyền đình chỉ và cấm thực hiện thi công thực hiện công việc. Nhà thầu phải bồi thường cho cho bất kì sự chậm trễ này và là xem như là một điều khoản trong hợp đồng giữa công ty Sông Gianh và nhà thầu.

7. Chịu trách nhiệm về an toàn.

Nhà thầu có nhiệm vụ thực hiện các bước theo quy định để đảm bảo an toàn cho tất cả nhân viên của mình thi công làm việc tại công ty Sông Gianh đều phải biết và hiểu về quy trình hoặc các quy định hoạt động để đảm bảo an toàn của công ty Sông Gianh

8. Chất kích thích(gây nghiện) và nồng độ cồn.

Các nhà thầu phải giám sát và đảm bảo được rằng nhân viên, công nhân không sử dụng những chất kích thích gây nghiện theo quy định pháp luật. Các nhân viên, công nhân không có nồng độ cồn khi vào thi công thực hiện công việc tại công ty Sông Gianh . Công ty Sông Gianh sẽ kiểm tra ngẫu nhiên và không cho vào làm việc khi phát hiện. Sẽ thực hiện phạt nhà thầu không tuân thủ quy định an toàn lao động được ghi trong hợp đồng.

9. Báo cáo tai nạn lao động.

Trong trường hợp xảy ra tai nạn lao động hoặc gần xảy ra (bị sự cố), nhà thầu phải thực hiện các bước sau:

- Báo cáo tai nạn hoặc sự cố xảy ra với công ty Sông Gianh.
- Làm báo cáo tai nạn trong vòng 3 ngày theo biểu mẫu của Sông Gianh
- Điều tra tai nạn và tìm các biện pháp khắc phục đối với người xảy ra tai nạn.

III.CÁC QUY ĐỊNH AN TOÀN CỤ THỂ

1. Người lao động



**XI MĂNG
SÔNG GIANH**

Sổ tay nhà thầu Phần an toàn và môi trường



Tiêu chuẩn yêu cầu về người lao động



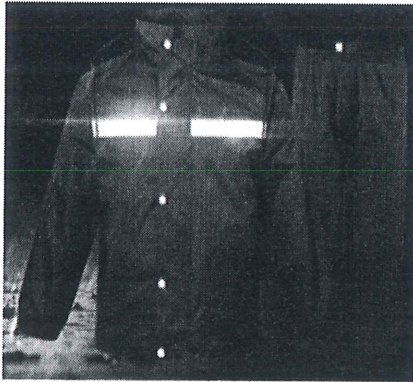
- Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động trước khi vào công trình, tùy theo từng đặc thù công việc để sử dụng phù hợp với các loại bảo hộ.
- Sức khỏe phải đảm bảo để thực hiện công việc
- Phải có Bảo hiểm tai nạn 24/24 đang còn thời hạn sử dụng.
- Đối với những công việc đặc biệt nguy hiểm: lắp đặt hệ giàn giáo trên cao từ 5m trở lên, thông tác các silo, làm các công việc trên cao có rủi ro cao... cần phải có Giấy Khám sức khỏe không quá 06 tháng.
- Phải được huấn luyện kiến thức, kỹ năng về an toàn lao động do đơn vị có chức năng đào tạo và cấp chứng chỉ, danh sách chứng nhận kèm theo, phải còn thời hạn theo quy định Pháp luật.
- Đối với những người thực hiện các công việc vận hành các thiết bị, phương tiện... yêu cầu phải có chứng chỉ vận hành điều khiển theo quy định của Pháp Luật VN.
- Phải được đào tạo hướng dẫn nội quy về an toàn của Nhà máy, do Ban An toàn đào tạo.



**XI MĂNG
SÔNG GIANH**

Sổ tay nhà thầu

Phần an toàn và môi trường



- Đối với người lao động khi vào làm việc nghiêm cấm sử dụng các loại áo mưa dơi.
- Nhà thầu bắt buộc phải trang bị áo mưa bộ (có quần đi mưa và áo đi mưa riêng biệt): phải có phản quang đầy đủ để nhận diện vào ban đêm hoặc khu vực ít ánh sáng.

(Trương tự như hình ảnh mẫu)



CONFIDENTIAL Do Not Distribute



2. An toàn làm việc trên cao



**XI MĂNG
SÔNG GIANH**

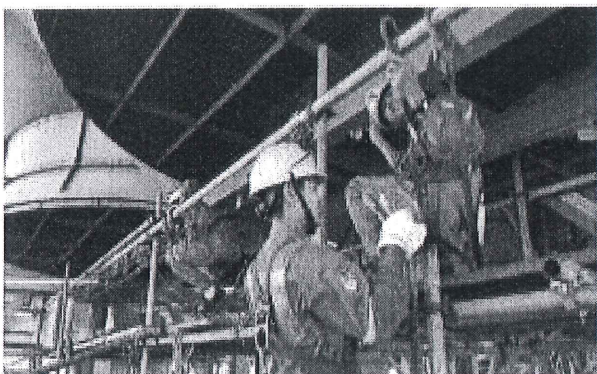
Sổ tay nhà thầu Phần an toàn và môi trường



AN TOÀN KHI LÀM VIỆC TRÊN CAO



- Người làm việc phải đảm bảo sức khỏe không sử dụng chất kích thích trước và trong quá trình làm việc
- Sử dụng đầy đủ BHLĐ
- Không đùa nghịch trong quá trình làm việc
- Trước khi làm việc để đảm bảo an toàn phải áp dụng chương trình KYT (tiên đoán rủi ro)
- Trong điều kiện thời tiết không tốt tuyệt đối không làm các công việc trên cao (mưa to, giông, bão ..)



5 tiêu chuẩn chọn lựa địa chỉ bán thiết bị chống ngã Hà Nội



3. An toàn khi hàn cắt

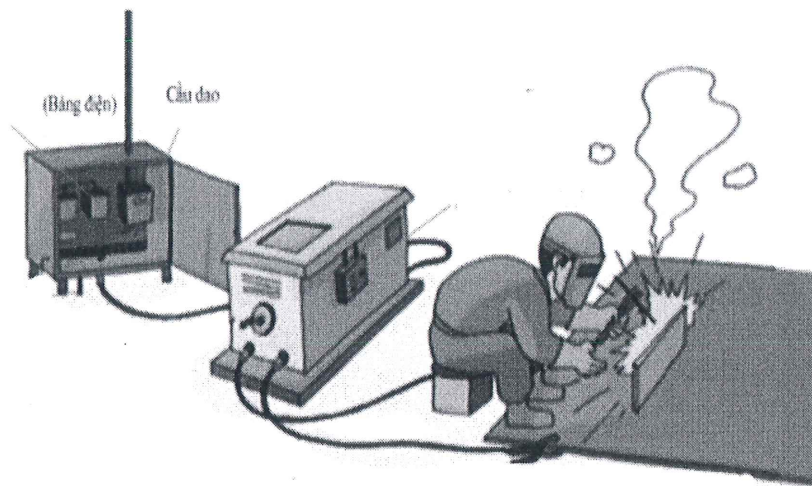


**XI MĂNG
SÔNG GIANH**

Sổ tay nhà thầu
Phần an toàn và môi trường



AN TOÀN KHI HÀN CẮT



- Sử dụng đầy đủ trang bị bảo hộ lao động
- Thiết bị phải đầy đủ và đạt yêu cầu
- Khu vực làm việc cần gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ...
- Khu vực có nguy hiểm cháy phải trang bị phương tiện chữa cháy tại chỗ.

4. An toàn xe cẩu:



**XI MĂNG
SÔNG GIANH**
Xe cẩu

Sổ tay nhà thầu

Phần an toàn và môi trường



Tiêu chuẩn yêu cầu



STT	Điểm kiểm tra	Tiêu chuẩn
1	Kính cabin(buồng lái)	Tốt, còn quan sát được
2	Các tín hiệu đèn	Có và phát ánh sáng để nhận biết
3	Có tín hiệu an thanh	Có và phát ra âm thanh xa 20 m vẫn nghe được
4	Sơ đồ tải trọng	Có sơ tải trọng trong buồng lái, dễ đọc, dễ nhận biết
5	Các công tắc	Còn sử dụng được và có tác dụng
6	Có công tắc dừng khẩn cấp	Có và còn tác dụng, dễ thao tác và có điểm nhận biết
7	Các gương chiếu hậu (*)	Có, không rạn nứt và đặt đúng vị trí có thể quan sát được
8	Bàn sơ đồ vươn cần (*)	Có, dễ đọc, dễ nhận thấy
9	Chỉ báo tải trọng	Có thông tin tải trọng, dễ nhìn thấy
10	Ngắt quá tải	Có hệ thống ngắt khi quá tải và còn tác dụng
11	Còi (*)	Có và âm thanh phát ra xa 30m vẫn nghe
12	Tín hiệu lùi (còi de) (*)	Đèn dễ nhận biết, còi còn hoạt động và âm thanh phát ra 20 m vẫn nghe
13	Hệ thống đèn chiếu sáng (*)	Có đèn pha sáng đủ làm việc vào ban đêm
14	Có phát hiện rò rỉ dầu thủy lực (*)	Các vị trí trên hệ ống dầu thủy lực không rò rỉ
15	Kiểm tra thử tải đạt	Thử tải
16	Móc cẩu	Không có vết nứt, có lưỡi gà và khép chặt
17	Áp suất hơi trong lốp	Áp suất hơi trong lốp đạt $\geq 6 \text{ Kg/Nm}^2$
18	Lốp xe	Lốp xe không quá mòn, còn rãnh cao su
19	Bánh xích	Không bị nứt, vỡ
20	Giới hạn chiều cao nâng	Có hệ thống giới hạn chiều cao
21	Phanh mâm quay, tời nâng	Phanh mâm quay hoạt động tốt
22	Cáp / Cáp tải đạt	Không bị sờ, ròi
23	Cần phụ	
24	Bình chữa cháy	Có bình chữa cháy bột ABC, còn hạn dùng.
25	Dây thắt an toàn	Có, còn tác dụng, còn khóa hãm



5. Phương tiện và người điều khiển xe cầu:



**XI MĂNG
SÔNG GIANH**

Sổ tay nhà thầu
Phần an toàn và môi trường



Yêu cầu đối với phương tiện và người vận hành

Stt	Phương tiện	Hồ sơ kiểm tra	Cataloge	Lý lịch thiết bị	Giấy chứng nhận kiểm định An toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ		Sơ đồ tải cầu	Yêu cầu (bổ sung)	
1	Xe Cầu bánh lốp	Giấy chứng nhận kết quả kiểm định cầu (còn thời hạn)	bản Photo	bản Photo + Mức độ Công ty	công chứng		In từ cataloge	Khai báo Thiết bị Nghiêm ngặt về An toàn lao động tại Sở LĐTB&XH tại Tỉnh, thành phố	
2	Xe cầu bánh xích	Giấy chứng nhận kết quả kiểm định cầu (còn thời hạn)	bản Photo	bản Photo + Mức độ Công ty			In từ cataloge	Khai báo Thiết bị Nghiêm ngặt về An toàn lao động tại Sở LĐTB&XH tại Tỉnh, thành phố	
Stt	Chức vụ công việc	Chứng chỉ an toàn	Giấy khám sức khỏe	Bảo hiểm tai nạn	Hợp đồng lao động		Quyết định bổ nhiệm, phân công công việc	Giấy tờ tùy thân (CMND, CCCD, Hộ chiếu)	
1	Lái cầu	Thẻ an toàn vận hành thiết bị cầu (còn thời hạn)	trong khoảng 06 tháng trở lại	BH tai nạn	Bản photo có dấu công ty		Dấu công ty	photo công chứng	
2	người đánh tín hiệu và móc cáp	móc cáp và đánh tín hiệu		móc cáp và đánh tín hiệu	trong khoảng 06 tháng trở lại	BH tai nạn	Bản photo có dấu công ty	Dấu công ty	photo công chứng



6. An toàn xe tải.



**XI MĂNG
SÔNG GIANH**

Xe tải

Sổ tay nhà thầu

Phần an toàn và môi trường



STT	Điểm kiểm tra	Tiêu chuẩn
1	Bảo dưỡng	sổ Nhật kí
2	Các tín hiệu đèn	Có, và hoạt động tốt
3	Các công tắc	Có và còn tác dụng
4	Các gương chiếu hậu	Có, không bị rạn, nứt
5	Chỉ báo tải trọng	Có, dễ thấy và dễ đọc
6	Dây an toàn	tài xế luôn sử dụng
7	Còi	Có và phát ra âm thanh > 150db
8	Tín hiệu lùi (còi de)	Có và phát ra âm thanh > 90db
9	Hệ thống đèn chiếu sáng	Có, còn hoạt động 300 lux, độ pha 30m
10	Ống dầu thủy lực	Không bị sơ vữa, xì, biến dạng
11	Lốp xe	Không quá mòn, còn rãnh
12	Áp suất hơi trong lốp xe	> 7 kg/Nm ²
13	Hệ thống thắng (phanh)	Có, còn tác dụng
14	Thùng xe	không hư hỏng

Activate Windows
Go to Settings to activate Windows.



7. Phương tiện và người điều khiển lái tải



**XI MĂNG
SÔNG GIANH**

Sổ tay nhà thầu

Phần an toàn và môi trường



Yêu cầu đối với phương tiện và người lái xe

Stt	Phương tiện	Hồ sơ kiểm tra	Cataloge	Lý lịch thiết bị	Giấy chứng nhận kiểm định An toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ	Yêu cầu (bổ sung)
1	Xe tải, xe ben...				Góc/photo công chứng	
Stt	Chức vụ công việc	Bằng lái	Giấy khám sức khỏe	Bảo hiểm tai nạn	Hợp đồng lao động	Giấy tờ tùy thân (CMND, CCCD, Hộ chiếu)
1	Lái xe tải	Hạng C	trong khoảng 06 tháng trở lại	BH tai nạn	Bản photo có dấu công ty	Góc/photo công chứng

8. Xe cầu thùng



**XI MĂNG
SÔNG GIANH**

Xe cầu thùng



Sổ tay nhà thầu

Phần an toàn và môi trường



Tiêu chuẩn yêu cầu

STT	Điểm kiểm tra	Tiêu chuẩn
1	Bảo dưỡng	số Nhật kí
2	Các tín hiệu đèn	Có, và hoạt động tốt
3	Các công tắc	Có và còn tác dụng
4	Các gương chiếu hậu	Có, không bị rạn, nứt
5	Chỉ báo tải trọng	Có, dễ thấy và dễ đọc
6	Dây an toàn	tài xế luôn sử dụng
7	Còi	Có và phát ra âm thanh > 150db
8	Tín hiệu lùi (còi de)	Có và phát ra âm thanh > 90db
9	Hệ thống đèn chiếu sáng	Có, còn hoạt động 300 lux, độ pha 30m
10	Ống dầu thủy lực	Không bị sơ vữa, xì, biến dạng
11	Lốp xe	Không quá mòn, còn rãnh
12	Áp suất hơi trong lốp xe	> 7 kg/Nm ²
13	Hệ thống thắng (phanh)	Có, còn tác dụng
14	Thùng xe	không hư hỏng
15	Cần cầu	còn thời hạn kiểm định
16	móc cầu	không bị nứt, chốt an toàn còn tốt
17	dây cáp	không bị sờn đứt
18	ghế ngồi cho người vận hành	phải có dây an toàn

9. Phương tiện và người điều khiển xe cầu thùng



**XI MĂNG
SÔNG GIANH**

Sổ tay nhà thầu Phần an toàn và môi trường



Yêu cầu đối với phương tiện và người lái xe

Stt	Phương tiện	Hồ sơ kiểm tra	Cataloge	Lý lịch thiết bị	Giấy chứng nhận kiểm định An toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ	Yêu cầu (bổ sung)
1	Xe cầu thùng	Giấy kiểm định cầu			Gốc/photo công chứng	
Stt	Chức vụ công việc	Bằng lái	Giấy khám sức khỏe	Bảo hiểm tai nạn	Hợp đồng lao động	Giấy tờ tùy thân (CMND, CCCD, Hộ chiếu)
1	Lái xe tải và vận hành cầu thùng	Hạng C và chứng chỉ lái xe cầu tự hành	trong khoảng 06 tháng trở lại	BH tai nạn	Bản photo có dấu công ty	Gốc/photo công chứng

10. Xe xúc lật



**XI MĂNG
SÔNG GIANH**

Xe xúc lật



Sổ tay nhà thầu Phần an toàn và môi trường



Tiêu chuẩn yêu cầu

STT	Điểm kiểm tra	Tiêu chuẩn
1	Bảo dưỡng	Nhật kí
2	Các tín hiệu đèn	Có, và hoạt động tốt
3	Các công tắc	Có và còn tác dụng
4	Các gương chiếu hậu (*)	Có, không bị rạn, nứt
5	Chỉ báo tải trọng	Có, dễ thấy và dễ đọc
6	Ngắt quá tải	Có và còn hoạt động
7	Còi (*)	Có và phát ra âm thanh > 150db
8	Tín hiệu lùi (còi de) (*)	Có và phát ra âm thanh > 90db
9	Hệ thống đèn chiếu sáng (*)	Có, còn hoạt động 300 lux, độ pha 30m
10	Ống dầu thủy lực	Không bị sơ vữa, xì, biến dạng
11	Các điểm nối ống dẫn dầu thủy lực	Không bị rò rỉ và được siết chặt
13	Lốp xe	Không quá mòn, còn rãnh
14	Áp suất hơi trong lốp xe	> 7 kg/Nm ²
15	Dầu thắng (phanh)	Có, 2/3 bình
16	Hệ thống thắng (phanh)	Có, còn tác dụng
20	Bình chữa cháy	Có và còn hạn dùng

11. Các loại xe máy công trình



**XI MĂNG
SÔNG GIANH**

Sổ tay nhà thầu
Phần an toàn và môi trường



Xe công trình



Tiêu chuẩn yêu cầu

STT	Điểm kiểm tra	Tiêu chuẩn
1	Bảo dưỡng	Nhật kí
2	Các tín hiệu đèn	Có, và hoạt động tốt
3	Các công tắc	Có và còn tác dụng
4	Các gương chiếu hậu (*)	Có, không bị rạn, nứt
5	Chỉ báo tải trọng	Có, dễ thấy và dễ đọc
6	Ngắt quá tải	Có và còn hoạt động
7	Còi (*)	Có và phát ra âm thanh > 150db
8	Tín hiệu lùi (còi de) (*)	Có và phát ra âm thanh > 90db
9	Hệ thống đèn chiếu sáng (*)	Có, còn hoạt động 300 lux, độ pha 30m
10	Ống dẫn thủy lực	Không bị sơ vữa, xì, biến dạng
11	Các điểm nối ống dẫn thủy lực	Không bị rò rỉ và được siết chặt
13	Lốp xe	Không quá mòn, còn rãnh
14	Áp suất hơi trong lốp xe	> 7 kg/Nm ²
15	Dầu thắng (phanh)	Có, 2/3 bình
16	Hệ thống thắng (phanh)	Có, còn tác dụng
20	Bình chữa cháy	Có và còn hạn dùng



12. Phương tiện và người điều khiển xe xúc lật và các loại xe lái máy công trình



**XI MĂNG
SÔNG GIANH**

Sổ tay nhà thầu
Phần an toàn và môi trường



Yêu cầu đối với phương tiện và người vận hành

Sst	Phương tiện/Vehicle	Hồ sơ kiểm tra	Cataloge	Lý lịch thiết bị	Yêu cầu (bổ sung)		
1	Các loại máy công trình (xe xúc, ủi, lu, đào...)	Giấy chứng nhận kiểm định An toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ		bản Photo + Mộc đồ Công ty	Tuân thủ theo quy định về an toàn khi vận hành máy, thiết bị công trình		
Sst	Chức vụ công việc	Chứng chỉ an toàn	Giấy khám sức khỏe	Bảo hiểm tai nạn	Hợp đồng lao động	Hồ sơ sức khỏe	Giấy tờ tùy thân (CMND, CCCD, Hộ chiếu)
1	Lái xe	Chứng chỉ vận hành xe công trình, chứng chỉ an toàn nhóm 3	trong khoảng 06 tháng trở lại	BH tai nạn	Bản photo có dấu công ty	06 tháng trở lại	photo công chứng



13. Xe nâng



**XI MĂNG
SÔNG GIANH**

Sổ tay nhà thầu

Phần an toàn và môi trường



Xe nâng

Tiêu chuẩn yêu cầu



TT	Điểm kiểm tra	Tiêu chuẩn
1	Bánh trước (Front Tire)	Không quá mòn, còn rãnh
2	Bánh sau (Rear Tire)	Không quá mòn, còn rãnh
3	Cần nâng(Fork)	không bị vết nứt, rạn, biến dạng
4	Thanh đỡ giá nâng(Lift Bracket)	Có, không bị vết nứt,rạn
5	Mái che (Loop)	Có, không bị rách
6	Gương chiếu hậu (Mirror)	Có, không bị rạn, nứt và quan sát được
7	Đèn pha phía trước (Head Lamp)	Có, còn bật sáng được
8	Đèn xi nhan phía sau (REAR Combination Lamp)	Có, còn bật sáng được
9	Đèn tín hiệu lùi xe (Back Buzzer & Back Light)	Có, còn bật sáng được
10	Đèn, còi báo hiệu (Siren)	Có, còn hoạt động
11	Dây an toàn (Safety belt)	Có, còn tác dụng
12	Phanh tay (Parking Brake)	Có, còn tác dụng
13	Hệ thống thủy lực	Không bị rò rỉ

14. Phương tiện và người điều khiển xe nâng



**XI MĂNG
SÔNG GIANH**

Sổ tay nhà thầu
Phần an toàn và môi trường



Yêu cầu đối với phương tiện và người vận hành

Stt	Phương tiện	Hồ sơ kiểm tra	Yêu cầu chú ý					
1	Xe Nâng hàng	Giấy chứng nhận kết quả kiểm định xe nâng (còn thời hạn)	- Tất cả cơ cấu luôn trong tình trạng hoạt động tốt (phanh, chân ga, đèn tín hiệu, đèn chiếu sáng, còi...)					
Stt	Chức vụ công việc	Bảng cấp, chứng chỉ	Chứng chỉ an toàn	Giấy khám sức khỏe	Bảo hiểm tai nạn	Hợp đồng lao động	Quyết định bổ nhiệm, phân công công việc	Giấy tờ tùy thân (CMND, CCCD, Hộ chiếu)
1	Lái xe Nâng	Chứng chỉ vận hành xe nâng	Thẻ an toàn vận hành thiết bị nâng (chứng chỉ an toàn nhóm 3)	trong khoảng 06 tháng trở lại	BH tai nạn	Bản photo có dấu công ty	Dấu công ty	photo công chứng



SCG

A

15. An toàn điện

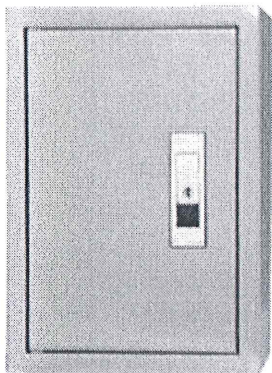
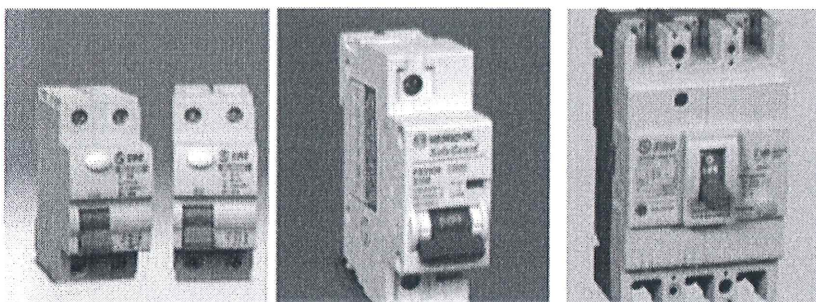


**XI MĂNG
SÔNG GIANH**

Sổ tay nhà thầu
Phần an toàn và môi trường



Những quy định về an toàn điện



- Bảng điện 220 VAC phải lắp ELCB
- Phải trang bị tủ điện
- Trước khi đấu nối vào hệ thống điện phải được sự cho phép của Nhà máy.

16. Bộ chia điện



**XI MĂNG
SÔNG GIANH**

BỘ CHIA ĐIỆN ELCB

Sổ tay nhà thầu
Phần an toàn và môi trường



Tiêu chuẩn yêu cầu



TT	Điểm kiểm tra	Tiêu chuẩn
1	Phích cắm 3 chân/tiếp địa	Chắc chắn, không bị lung lay; Bọc nhựa cách điện còn nguyên, không bị rách, hở
2	Dây điện	Không bị đứt, rách hở lõi kim loại
3	Điểm nối dây nguồn và phích cắm	Có bọc cao su bảo vệ, dây nguồn phải ở bên trong bọc cao su gắn vào phích cắm
4	Nắp bảo vệ cầu giao	Nguyên vẹn, không bị rạn nứt
5	Ốc vít	Ốc vít phải được siết chặt và đầy đủ
6	Điện áp sử dụng	Có thông tin và đọc được
7	Kiểm tra dòng điện cài đặt hoạt động	Thử 10 lần/ đạt 10 lần
8	cắm điện kiểm tra tình trạng làm việc(Trip Test)	Thử 10 lần/ đạt 10 lần



17. Đèn chiếu sáng di động



**XI MĂNG
SÔNG GIANH**

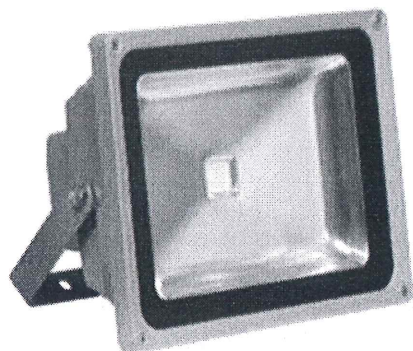
Sổ tay nhà thầu

Phần an toàn và môi trường

Tiêu chuẩn yêu cầu

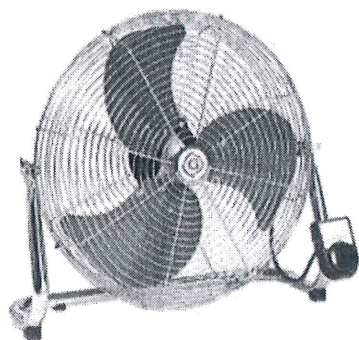


ĐÈN CHIẾU SÁNG DI ĐỘNG



TT	Danh sách	Tiêu chuẩn
1	Phích cắm 3 chân/ tiếp địa	Chân cắm chắc chắn, bọc cách điện không bị rách,
2	Dây điện	Không bị đứt, rách thấy lõi bên trong
3	Vị trí dây nguồn vào thân đèn	Có lớp bảo vệ, lớp vỏ bảo vệ nằm trong thân đèn
4	Rò điện Công tắc	0mA
5	Hoạt động công tắc	Thứ 3 lần/ đạt 3 lần (ON/OFF) đều được
6	Cơ cấu bảo vệ bóng đèn	Nguyên vẹn, không bị nứt vỡ
7	Ốc vít xung quanh bóng đèn	Siết chặt không bị thiếu

KIỂM TRA QUẠT ĐIỆN



Tiêu chuẩn yêu cầu

TT	Danh sách	Tiêu chuẩn
1	Bao che bên ngoài cánh quạt	Có, chắc chắn
2	Phích cắm 3 chân/ tiếp địa	Chân cắm chắc chắn, bọc cách điện không bị rách
3	Dây điện nguồn	Dây không bị rách thấy lõi bên trong, đứt, hỏng
4	Vị trí đầu giấy điện vào phích cắm	Có lớp bọc bảo vệ, nằm trong phích cắm
5	Cánh quạt	Không gãy, nứt hoặc mất một phần
6	Tình trạng hoạt /công tắc ON/OFF	Hoạt động ổn, không bị rung giật mạnh, công tắc có tác dụng khi thử 3 lần/3 lần



18. Bộ cắt khí

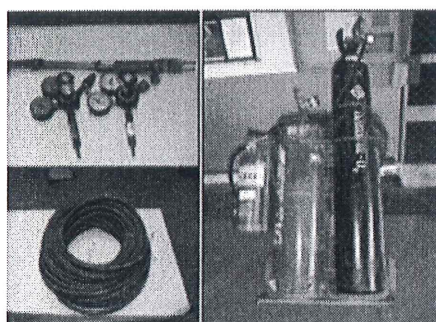


**XI MĂNG
SÔNG GIANH**

Sổ tay nhà thầu
Phần an toàn và môi trường



BỘ CẮT KHÍ



Tiêu chuẩn yêu cầu

Stt	Danh sách kiểm tra	Tiêu chuẩn
1	Tình trạng bộ đầu máy cắt khí, ống không bị vỡ, rò rỉ, biến dạng	hoạt động tốt
2	Tình trạng đồng hồ đo áp suất	phải còn hoạt động
3	Tình trạng đồng hồ đo áp suất nguyên vẹn, kim đồng hồ không bị cong vênh, hư hỏng	phải còn hoạt động
4	Tình trạng ống dẫn gas/ống khí	không bị đứt, rách
5	Tình trạng bộ van 1 chiều	hoạt động tốt

MÁY BƠM



<http://www.somkiet.com/Miscellaneous/SubmersiblePump7.jpg>

Tiêu chuẩn yêu cầu

TT	Danh mục kiểm tra	Tiêu chuẩn
1	Tình trạng phích cắm điện (3 chân địa)	Chân cắm chắc chắn, không bị lung lay, bao bọc không bị rách, lõi kim loại
2	Dây điện	Không bị sờn, rách, lõi lõi kim loại bên trong
3	Dây nguồn vào phích cắm	Dây nguồn phải nằm phía trong lớp cao su/nhựa bảo vệ của phích cắm
4	Máy bơm chìm cần phải có RCCB (rò điện)	Không rò điện
5	Công tắc ON/OFF	Thử 3 lần/ 3 lần có tác dụng, không rò điện
6	Cắm điện kiểm tra tình trạng hoạt động	Không có dấu hiệu bất thường

19. Máy trộn bê tông, máy cắt bê tông



**XI MĂNG
SÔNG GIANH**

Sổ tay nhà thầu
Phần an toàn và môi trường



MÁY TRỘN BÊ TÔNG

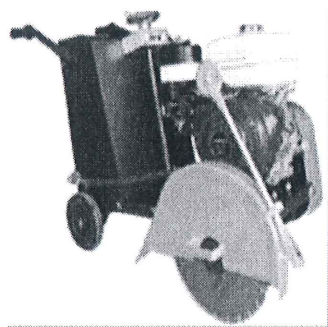


Máy trộn bê tông cường bức 200L - Xưởng máy trộn bê tông

Tiêu chuẩn yêu cầu

STT	Danh sách	Tiêu chuẩn
1	Bánh Xe	Không hư hỏng, biến dạng
	truyền động	Bộ truyền động không có vết nứt, rạn
3	Thân máy trộn	Không bị biến dạng, hỏng
4	Cánh khuấy bê tông	Khoảng cách đến thành vỏ > 1 cm, không có, trục quy ổn định, không bị rơ, lắc
5	Ổ cắm điện	Dùng ổ cắm có tiếp địa
6	Dây điện	Dây điện không hư hỏng, rách, lõi lõi kim loại
7	Công tắc ON/OFF	Công tắc ON/OFF không bị rò điện, còn sử dụng được

MÁY CẮT BÊ TÔNG



Tiêu chuẩn yêu cầu

TT	Điểm kiểm tra	Tiêu chuẩn
1	Lưỡi cắt	Không bị mẻ, sức mẻ, nứt
2	Bao che lưỡi cắt	Không bị biến dạng, hư hỏng
3	Kiểm tra bộ gót của máy cắt không bị lỏng	Không bị biến dạng, hư hỏng
4	Kiểm tra tình trạng sườn của động cơ, không bị lỏng	Chắc chắn, không bị lỏng, lung lay
5	Bao che bánh đai	Có, bao che đầy đủ, được gắn chặt
6	Phụ kiện tăng tốc động cơ	Giấy không căng, nứt.
7	Nắp lưỡi cưa	Dễ dàng điều chỉnh, không bị kẹt

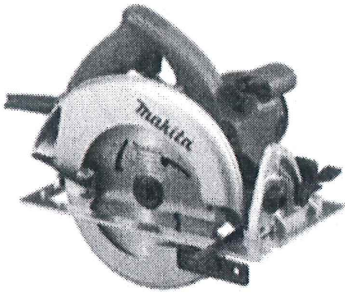


20. Máy cắt, máy mài cầm tay



**XI MĂNG
SÔNG GIANH**

MÁY CẮT CẦM TAY



Sổ tay nhà thầu

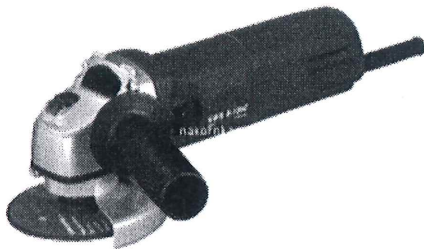
Phần an toàn và môi trường



Tiêu chuẩn yêu cầu

TT	VỊ TRÍ KIỂM TRA	Tiêu chuẩn
1	Bao che lưỡi	Không bị lõm hoặc biến dạng
2	Lưỡi cắt	Không có vết rạn, nứt, biến dạng
3	Trục lưỡi cưa, ốc vít	Không bị rơ, lỏng, vít được siết chặt
4	Bộ điều chỉnh góc cắt	Có khóa chốt chắn, dễ thao tác, khi cố định không thể dịch chuyển lên xuống
5	Công tắc ON/OFF	Không hư hỏng; thử 3 lần/ 3 lần đạt
6	Vỏ bên ngoài	Không có vết nứt, gãy, chắc chắn, lung lay
7	Kiểm tra tình trạng phích cắm điện, có chấu tiếp địa	Còn nhựa bao che, không bị rách, lõi kim loại
8	Kiểm tra tình trạng dây điện, không bị đứt, hư hỏng và có hai lớp vỏ bọc	Dây điện không bị đứt, rách, lõi kim loại
9	Kiểm tra tình trạng hoạt động của máy.	Hoạt động ổn định không có bất thường

MÁY MÀI CẦM TAY



Tiêu chuẩn yêu cầu

TT	Danh sách	Tiêu chuẩn
1	Phích cắm	Phích cắm 3 chấu hoặc tiếp địa, không bị sờn, rách cao su hay nhựa bao bọc, không lõi kim loại. Chân cắm chắc chắn không bị rơ
2	Dây điện	Không bị đứt, rách lõi kim loại
3	Kiểm tra dây nguồn và phích cắm điện,	
4	Công Tắc ON/OFF	Không rò điện, thử công tắc 3 lần/ 3 lần đạt
5	Đá mài	Không quá mòn so với yêu cầu/ không rạn, nứt
6	Khóa	Thử 3 lần/ 3 lần tác dụng đáp ứng
	Phích cắm	Không bị biến dạng, rách lõi kim loại
	Cấu trúc loại ổ cắm cách nhiệt, có 2 lớp cách nhiệt	
7	Bao che đá mài	Còn nguyên, không bị biến dạng, méo, nứt, vỡ
8	Tay cầm phụ	Siết chặt, không bị lỏng
11	Khóa và đá mài	Cố và được siết chặt/ còn tác dụng



21. Máy khoan cầm tay, máy khoan bê tông



**XI MĂNG
SÔNG GIANH**

MÁY KHOAN CẦM TAY



Sổ tay nhà thầu

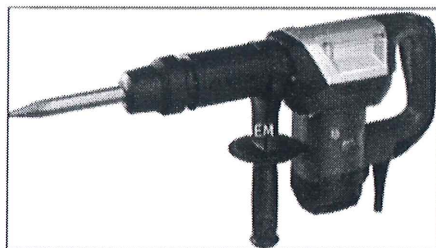
Phần an toàn và môi trường



Tiêu chuẩn yêu cầu

TT	Các điểm kiểm tra	Tiêu chuẩn
1	Phích cắm	Loại 3 chấu hoặc tiếp địa, bọc nhựa/cao su không bị rách. Chân cắm chắc chắn, không bị lung lay
2	Dây điện	Không bị sờn, rách, lõi lõi kim loại bên trong
3	Dây nguồn vào phích cắm	Dây nguồn phải nằm phía trong lớp cao su/nhựa bảo vệ của phích cắm
4	Thân máy	Không bị rạn, nứt
5	Công tắc	Dễ bấm, thử 3 lần/ 3 lần có tác dụng
6	Đầu giữ, khóa mũi khoan	Siết chặt, không bị trượt ren, dễ mở ra và siết lại
7	Tình trạng làm việc chung	Không có điểm khác thường

MÁY KHOAN BÊ TÔNG



Tiêu chuẩn yêu cầu

TT	Danh sách	Tiêu chuẩn
1	Tổng quan	Thân máy còn nguyên vẹn, không bị biến dạng, rạn, nứt
2	Phích cắm	Chân cắm chắc chắn, không bị lung lay; Nhựa/cao su cách điện còn không đập, rách lõi lõi kim loại
3	Dây điện	Không bị sờn, rách, lõi lõi kim loại bên trong
4	Dây nguồn vào phích cắm	Dây nguồn phải nằm phía trong lớp cao su/nhựa bảo vệ của phích cắm
5	Công tắc ON/OFF	Thử 3 lần/ 3 lần đạt. Không rò điện
6	Kiểm tra tình trạng đầu giữ, khóa mũi đục	Khóa mũi còn tác dụng: Thử 3 lần/ 3 lần đạt
7	Cắm điện kiểm tra tình trạng hoạt động	Không thấy điều bất thường

22. Máy bắn tắc kê, máy đầm rung



**XI MĂNG
SÔNG GIANH**

MÁY BẮN TẮC KÊ



MÁY ĐÀM RUNG



Sổ tay nhà thầu

Phần an toàn và môi trường



Tiêu chuẩn yêu cầu

TT	Danh sách	Tiêu chuẩn
1	Bao quát máy	Không biến dạng, nứt, vỡ
2	Kiểm tra tình trạng phích cắm điện (3 chân hoặc tiếp địa)	Chân cắm chắc chắn, không bị lung lay, bao bọc không bị rách, lõi kim loại
3	Dây điện	Không bị sờn, rách, lõi lõi kim loại bên trong
4	Dây nguồn vào phích cắm	Dây nguồn phải nằm phía trong lớp cao su/nhựa bảo vệ của phích cắm
5	Đầu giữ	Chặt và không bị lỏng
6	Công tắc ON/OFF	Thử 3 lần/ 3 lần có tác dụng
7	Cắm điện kiểm tra tình trạng hoạt động	Không có dấu hiệu bất thường

Tiêu chuẩn yêu cầu

TT	Danh sách	Tiêu chuẩn
1	Bao quát máy	Không bị rạn, biến dạng
2	Kiểm tra tình trạng phích cắm điện (3 chân hoặc tiếp địa)	Chân cắm chắc chắn, không bị lung lay, bao bọc không bị rách, lõi kim loại
3	Dây điện	Không bị sờn, rách, lõi lõi kim loại bên trong
4	Dây nguồn vào phích cắm	Dây nguồn phải nằm phía trong lớp cao su/nhựa bảo vệ của phích cắm
5	Cắm điện và kiểm tra tình trạng làm việc	Không có dấu hiệu bất thường



23. Máy hàn, máy cắt kim loại



**XI MĂNG
SÔNG GIANH**

MÁY HÀN



MÁY CẮT KIM LOẠI



BOSCH tv GCO 2

Sổ tay nhà thầu

Phần an toàn và môi trường



Tiêu chuẩn yêu cầu

TT	Danh sách	Tiêu chuẩn
1	Kiểm tra tổng quan	Thân vỏ chắc chắn và sẵn sàng sử dụng
2	Bánh xe	Hoạt động đều, không bị kẹt
3	Vỏ bao che	Không bị biến dạng, rách, sạch
4	Thông tin kỹ thuật	Độc đượ, không bị mờ
5	Kiểm tra dây hàn	Không bị rách, lõi ruột kim loại
6	Dây điện	Không bị dập, rách bao che, lõi ruột kim loại
8	Đầu nối dây điện, dây hàn, dây tiếp đất, với máy hàn	Thẳng, chặt, cách nhiệt, dây hàn với máy hàn dùng đầu cos
9	Hệ thống phanh, chống các tia hàn rơi vào máy hàn, các mạch điện	Luôn trong tình trạng tốt, không bị hư hỏng, được cài đặt chắc chắn
10	Nắp thân máy	Kiểm tra nắp thân máy phải đảm bảo che đầy toàn thân máy.
11	Đồng hồ đo, nối dây tiếp địa	Còn, có và hiển thị, có dây tiếp địa

Tiêu chuẩn yêu cầu

TT	Danh sách	Tiêu chuẩn
1	Tổng quan	Không bị biến dạng, rạn, nứt
2	Kiểm tra tình trạng phích cắm điện (3 chân hoặc tiếp địa)	Chân cắm chắc chắn, không bị lung lay, bao bọc không bị rách, lõi kim loại
3	Dây điện	Không bị sứt, rách, lõi lõi kim loại bên trong
4	Dây nguồn vào phích cắm	Dây nguồn phải nằm phía trong lớp cao su/nhựa bảo vệ của phích cắm
5	Kiểm tra tình trạng đá mài	Không bị nứt, vỡ, rạn
6	Công Tắt	Thử 3 lần/ 3 lần đều có tác dụng

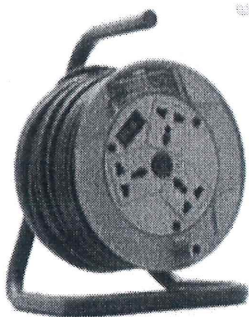


24. Cuộn dây điện, máy siết bu lông



**XI MĂNG
SÔNG GIANH**

CUỘN DÂY ĐIỆN



Sổ tay nhà thầu

Phần an toàn và môi trường



Tiêu chuẩn yêu cầu

TT	Danh sách	Tiêu chuẩn
1	Dây điện	Không bị rách, lõi lõi kim loại
2	Phích cắm	Chân chắc chắn, không bị lung lay. Bao che tốt
5	Công tắc Đóng/ Mở	Không bị rò điện; Thử tác dụng 3 lần/3 lần đạt
6	Nắp đóng mở; ổ cắm	Không bị hư hỏng, biến dạng

MÁY XIẾT BU LÔNG



Tiêu chuẩn yêu cầu

STT	Điểm	Tiêu chuẩn
1	Van cấp hơi	Không xì, cơ cấu khóa vẫn còn tác dụng
2	Xì hơi	Khi thao tác, không xì hơi
3	Van đảo chiều	Nút đảo chiều vẫn còn tác dụng
4	Bao che bảo vệ	Bao che bảo vệ đầu mũi còn
5	Đầu chốt	Không bị mòn, trượt



25. Palang xích kéo tay, tời điện



**XI MĂNG
SÔNG GIANH**

Sổ tay nhà thầu
Phần an toàn và môi trường



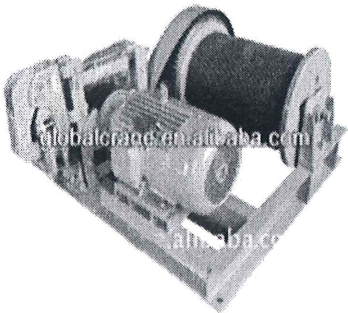
PALANG XÍCH KÉO TAY



Tiêu chuẩn yêu cầu

TT	Danh sách	TIÊU CHUẨN
1	Móc trên	Không có vết nứt, rạn
2	Móc dưới	Không có vết nứt, rạn
3	Buloong, ốc xiết palăng phía trên	Siết chặt
4	Buloong, ốc xiết palăng phía dưới	Siết chặt
5	Locker phía trên an toàn (Safety Latch)	Có, còn tác dụng khóa
6	Locker phía dưới an toàn (Safety Latch)	Có, còn tác dụng khóa
7	Xích nâng	Mắt xích không bị biến dạng, rạn nứt, đứt
8	Xích kéo	Mắt xích không bị biến dạng, rạn nứt, đứt
10	Kiểm tra tình trạng phanh/ khóa (Load test)	Có, còn tác dụng phù hợp
11	Thông số tải trọng	Có thông số tải trọng trên dụng cụ, ghi rõ, dễ đọc và không bị mờ

TỜI ĐIỆN



Tiêu chuẩn yêu cầu

Stt	Điểm kiểm tra	Tiêu Chuẩn
1	Kiểm tra tình trạng khung giữ động cơ	Có, chắc chắn, không bị mục gãy
2	Kiểm tra Trục cuộn dây cáp	Không bị gỉ, soay không bị kẹt
3	Dây cáp	Dây cáp không bị sờ, đứt nhiều sợi
4	Kiểm tra tình trạng bao che dây xích	Bao che đủ các phía
5	Bộ điều khiển	Nút bấm điều chỉnh còn nguyên, còn tác dụng khi thử 3 lần/ 3 lần đạt
6	Phích cắm điện 3 chân/ tiếp địa	Chân cắm chắc chắn, không bị lung lay. Cao su cách điện không bị rách lõi kim loại
7	Dây điện	Không bị rách, sờ thấy lõi kim loại bên trong, có hai lớp cách điện
8	Kiểm tra công tắc đóng-mở không bị hư hỏng	Thử 3 lần/ 3 lần đều đạt
9	Thử tải	Thử 3 lần tải trọng 1,5 tải danh định/3 lần đạt
10	Thông tin thể hiện trọng lượng an toàn cho phép.	Có thông tin tải trọng trên máy để đọc, dễ thấy, không bị mờ.
11	Kiểm tra hệ thống phanh	Thử 3 lần/ 3 lần đều đạt
12	Móc cầu	Không bị biến dạng, không có vết nứt, có lưỡi gá và còn tác dụng khóa



a. Chú ý: Đối với palang xích kéo tay và tời điện, nếu thiết kế

26. Dán tem kiểm soát thiết bị



**XI MĂNG
SÔNG GIANH**

Sổ tay nhà thầu
Phần an toàn và môi trường



Tất cả các thiết bị có nguy cơ rủi ro về an toàn (thiết bị truyền động, chuyển động, sử dụng điện, bức xạ, nhiệt độ, hóa chất... phải được Ban An toàn của Nhà máy kiểm tra đầy đủ, sau đó sẽ dán tem để kiểm soát. Tất cả những thiết bị chưa qua kiểm soát nếu tự ý mang vào sẽ bị xử phạt theo quy định Nhà máy.



CONFIDENTIAL Do Not Distribute

27. Quy định về kết cấu chống đỡ tạm.

+Tài liệu viện dẫn: **QCVN 18:2021/BXD**

1. Quy định chung

1.1 Đối với các KCCĐT, các công việc khảo sát, thiết kế, thi công, lắp dựng, kiểm tra, thử nghiệm, kiểm định an toàn (xem 2.3.5), nghiệm thu, sử dụng, quan trắc, bảo trì, tháo dỡ, lưu trữ hồ sơ, tài liệu thực hiện theo quy định của pháp luật về xây dựng áp dụng cho các công trình xây dựng và các quy định trong quy chuẩn này.

CHÚ THÍCH: Cốp-phơ-đem là KCCĐT. Yêu cầu về ĐBAT khi làm việc trong cốp-phơ-đem, cai-sơn thực hiện theo quy định tại 2.9.

1.2 KCCĐT phải:

- a) Được chế tạo từ các loại vật liệu, sản phẩm đảm bảo chất lượng
- b) Được lắp dựng đúng thiết kế, đảm bảo KNCL, ổn định và phù hợp với mục đích sử dụng;
- c) Được liên kết và giằng chống chắc chắn để giữ đúng vị trí và hình dạng.

1.3 Trường hợp KCCĐT có 2 tầng hoặc 2 lớp trở lên:

- a) Các tầng, lớp của KCCĐT phải được liên kết và giằng chống chắc chắn, ổn định;
- b) Phải bố trí đường tiếp cận an toàn (giàn giáo, thang leo hoặc các phương tiện khác) để phục vụ cho mục đích kiểm tra KCCĐT. Vị trí được phép tiếp cận KCCĐT phải được đánh dấu bằng dấu hiệu rõ ràng, dễ quan sát và được ĐBAT chống ngã;
- c) Phải có biện pháp để đảm bảo KCCĐT và các bộ phận của chúng không bị mất ổn định hoặc sụp đổ khi bị va chạm, tác động bất ngờ trong quá trình lắp dựng, sử dụng và tháo dỡ.

1.4 Đối với KCCĐT và các bộ phận của chúng làm bằng các vật liệu, sản phẩm phi kim loại hoặc phi tiêu chuẩn, người sử dụng lao động có trách nhiệm lập hồ sơ thiết kế (trong đó tối thiểu phải bao gồm sơ đồ lắp dựng, cấu tạo các bộ phận, chi tiết chính), có biện pháp và trình tự lắp dựng; sau khi lắp dựng KCCĐT loại này vào vị trí thì phải kiểm tra độ chắc chắn, ổn định của KCCĐT và các chi tiết liên kết; phải thử nghiệm KNCL theo yêu cầu sử dụng với tải trọng thử nghiệm theo quy định của thiết kế trước

1.5 Nếu không có quy định trong hồ sơ thiết kế, không được phép chất tải lên các KCCĐT (kể cả các bộ phận của chúng) hoặc sử dụng chúng đến khi chúng được người

1.6 Chỉ cho phép những người lao động được giao nhiệm vụ mới được ra vào, làm việc trong khu vực có KCCĐT.

1.7 Các yêu cầu khác đối với ván khuôn và công việc chống đỡ cho thi công đổ bê tông tại chỗ quy định tại 2.11

1.8 Người lao động không được làm việc bên trên, bên trong của các KCCĐT trong các điều kiện rung động lớn.

2 . Sử dụng vật liệu

2.1 Vật liệu sử dụng để chế tạo KCCĐT phải là các vật liệu đảm bảo chất lượng, phù hợp với quy định của thiết kế. Việc chọn lựa các vật liệu cho KCCĐT tương tự như chọn lựa vật liệu sử dụng để làm kết cấu công trình.

2.2 Gỗ và các vật liệu phi kim loại khác được sử dụng để làm dầm đỡ, thanh chống, cột chống phải thẳng, phẳng, đảm bảo độ bền và không có các khuyết tật có khả năng ảnh hưởng đến KNCL của chúng.

2.3 Không sử dụng cho KCCĐT các vật tư, sản phẩm sau: Bu lông, thanh chốt, đinh, vít, kẹp bị lỗi; các vật tư kim loại đã tiếp xúc với axit hoặc các chất ăn mòn; các sản phẩm không đảm bảo kỹ thuật theo yêu cầu của thiết kế.

2.4 Phải có biện pháp để chống nứt, tách cho các tấm, ván sử dụng để làm ván khuôn.

2.5 Vật liệu sử dụng để chế tạo KCCĐT phải được cất giữ, bảo quản trong điều kiện đảm bảo để không ảnh hưởng đến chất lượng của chúng và phải để cách xa các vật liệu không phù hợp làm KCCĐT.

2.6 Dây buộc, đai, thanh căng sử dụng trong KCCĐT làm bằng gỗ và các vật liệu phi kim loại khác phải được thử nghiệm về KNCL, phù hợp với các tiêu chuẩn áp dụng về vật liệu có liên quan (nếu có) và phải được chủ đầu tư chấp thuận, chịu trách nhiệm.

2.7 Vật liệu sử dụng làm thanh chống, ống chống, ống nối, thanh nối và các phụ kiện sử dụng trong KCCĐT phải là các loại vật liệu đảm bảo chất lượng, phù hợp về chủng loại và yêu cầu kỹ thuật của thiết kế; không bị hư hỏng, biến dạng và được bảo trì bằng các chất phù hợp với loại vật liệu đó.

2.8 Các thanh nối, ống nối kim loại phải được chế tạo, lắp dựng sao cho không gây ra biến dạng trong thanh nối, ống chịu lực chính.

2.9 Các thanh nối, ống chịu lực kim loại chính phải thẳng, phẳng. Không được sử dụng các thanh nối, ống bị rạn, nứt và bị ăn mòn quá mức.

2.10 Không sử dụng đồng thời các loại vật liệu kim loại khác nhau trong cùng một KCCĐT (ngoại trừ sử dụng làm ván khuôn) nếu không có thử nghiệm về KNCL của KCCĐT đó.

3. Khảo sát, thiết kế

3.1 Công việc khảo sát phục vụ thiết kế KCCĐT phải đảm bảo đủ các thông số phục vụ thiết kế, thi công và lắp dựng thuận tiện.

CHÚ THÍCH: Các thông số phục vụ thiết kế do người thiết kế KCCĐT quyết định dựa trên: Mục đích chống đỡ và loại hình kết cấu sẽ sử dụng; địa điểm, môi trường sử dụng; điều kiện địa chất, thủy văn; điều kiện, tình trạng nền đỡ, móng đỡ; điều kiện, tình trạng liên kết với kết cấu công trình chính (công trình được chống đỡ); điều kiện và tình trạng kết cấu được sử dụng để neo, giữ, treo KCCĐT; phương pháp, tải trọng thi công và các thông số cần thiết khác.

3.2 KCCĐT phải được thiết kế để:

a) Đảm bảo KNCL (không bị hư hỏng, phá hoại hoặc sụp đổ) với tất cả các loại tải trọng, tác động dự tính lớn nhất trong suốt thời gian sử dụng theo các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng cho thiết kế và yêu cầu chống đỡ thực tế;

CHÚ THÍCH: Số liệu đầu vào để xác định tải trọng, tác động do gió, động đất, nhiệt độ, độ ẩm, tác động khác được lấy theo quy định của QCVN 02:2009/BXD.

b) Đảm bảo ổn định cục bộ, ổn định tổng thể, chống trượt và chống lật;

c) Đảm bảo kiểm soát được biến dạng, chuyển dịch (do lún, nghiêng, vòng, võng, xoay, xoắn) theo yêu cầu thiết kế kết cấu của công trình chính (công trình được chống đỡ) và các tiêu chuẩn áp dụng cho thi công, nghiệm thu đối với kết cấu của công trình chính.

CHÚ THÍCH: Đối với KCCĐT dùng để đỡ các máy, thiết bị thi công thì các yêu cầu về biến dạng, chuyển dịch lấy theo chỉ dẫn của nhà sản xuất hoặc tiêu chuẩn áp dụng có liên quan.

3.3 Hồ sơ thiết kế KCCĐT phải bao gồm các nội dung:

- a) Các quy định về sử dụng vật liệu, sản phẩm chế tạo sẵn (nếu có);
- b) Bản vẽ thi công nền, móng đỡ; các chi tiết đỡ, chi tiết neo hoặc liên kết vào công trình chính;
- c) Bản vẽ và yêu cầu chế tạo;
- d) Bản vẽ thi công, lắp dựng, tháo dỡ;
- đ) Thuyết minh tính toán thiết kế (tải trọng, tác động, thiết kế cấu kiện, thiết kế liên kết và các nội dung liên quan đến KNCL và đảm bảo ổn định của KCCĐT);
- e) Chỉ dẫn kỹ thuật cho tất cả các công việc thực hiện trong các giai đoạn: Sản xuất, chế tạo; thi công lắp dựng; kiểm tra, thí nghiệm, thử tải (nếu quy định tại 2.3.5); nghiệm thu trước khi sử dụng; quan trắc, sử dụng (kiểm tra định kỳ để kiểm soát, đảm bảo chống đỡ an toàn và xử lý các tình huống sự cố), bảo trì, tháo dỡ, lưu kho;
- g) Các tài liệu khác (nếu có).

3.4 Đối với các loại KCCĐT sau đây, nhà thầu có thể tự thực hiện thiết kế nếu có kinh nghiệm thực hiện các công việc tương tự hoặc lựa chọn tổ chức, cá nhân thiết kế kết cấu phù hợp:

- a) Cao từ 9 m trở lên;
- b) Kết cấu chống đỡ có từ 3 tầng hoặc 3 lớp trở lên;
- c) Kết cấu đỡ dạng dầm hoặc dàn công xôn có chiều dài từ 3 m trở lên;
- d) Sử dụng để chống đỡ sàn bê tông có chiều dày từ 300 mm trở lên hoặc dầm bê tông có diện tích mặt cắt ngang từ $0,5 \text{ m}^2$ trở lên hoặc các sàn có tải trọng tương đương;
- đ) Sử dụng để đỡ các giàn giáo nêu tại 2.2.1.4;
- e) Sử dụng để chống đỡ hố đào (đất đá) có độ sâu từ 2,0 m trở lên;
- g) Sử dụng để chống đỡ khi thi công công trình ngầm, đường hầm;
- h) Sử dụng để chống đỡ, neo giữ phục vụ: Đào, đắp đất đá; thi công xây dựng mới; cải tạo, sửa chữa, nâng cấp, mở rộng, bảo trì; phá hủy, phá dỡ đối với các công trình có cấp công trình từ Cấp III trở lên;

CHÚ THÍCH: Cấp công trình được xác định trên cơ sở loại kết cấu theo Thông tư do Bộ Xây dựng ban hành quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng.

i) Sử dụng để đỡ, chống đỡ, neo giữ các máy, thiết bị thi công thuộc loại có yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ quy định tại điểm c của 2.1.1.5.

CHÚ THÍCH: Để giảm thiểu nguy cơ sự cố (công trình, máy, thiết bị thi công), đối với các loại KCCĐT nêu trên, chủ đầu tư xem xét, quyết định việc kiểm tra thiết kế KCCĐT bởi tổ chức hoặc cá nhân độc lập trước khi chấp thuận biện pháp thi công.

3.5 Thử nghiệm, kiểm định an toàn

3.5.1 Trong các trường hợp sau đây, KCCĐT và cấu kiện, bộ phận của chúng phải được thực hiện thử nghiệm (khả năng chịu tải, biến dạng, chuyển dịch, ổn định) để đánh giá về khả năng đáp ứng các yêu cầu của thiết kế trước khi sử dụng:

- a) Yêu cầu về công việc thử nghiệm quy định trong hồ sơ thiết kế;
- b) Thiết kế có sử dụng vật liệu phi kim loại, phi tiêu chuẩn quy định tại 2.3.1.4;
- c) Thiết kế có sử dụng thép, kim loại có độ dày nhỏ hơn 4 mm;
- d) Sử dụng để treo, đỡ (dạng công xôn) các tải trọng;
- đ) Sử dụng để neo giữ (ví dụ: neo đất, thanh neo) chịu tải từ 50 kN trở lên;
- e) Cột chống, thanh chống độc lập chịu tải từ 100 kN trở lên hoặc có độ mảnh lớn (gần với độ mảnh cho phép lớn nhất quy định trong tiêu chuẩn áp dụng để thiết kế chúng);
- g) Giàn đỡ, dầm đỡ có nhịp từ 15 m trở lên; giàn hoặc dầm dạng công xôn có chiều dài từ 4,5 m trở lên;
- h) Các KCCĐT là các hệ thống hoặc thiết bị cơ khí chuyên dụng được dùng để chống đỡ, treo hoặc neo giữ khác (không bao gồm các máy, thiết bị thi công nêu tại các mục khác của quy chuẩn này) theo quy định hoặc yêu cầu của cơ quan thẩm quyền.

3.5.2 Các KCCĐT và (hoặc) cấu kiện, bộ phận của chúng thuộc danh mục các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ quy định tại điểm c của 2.1.1.5 phải thực hiện kiểm định an toàn theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

3.5.3 Nhà thầu có thể tự thực hiện việc thử nghiệm các loại KCCĐT nêu tại 2.3.5.1 nếu có kinh nghiệm thực hiện các công việc tương tự hoặc lựa chọn tổ chức kiểm định phù hợp để thực hiện. Việc thử nghiệm phải được chứng kiến bởi: Tổ chức hoặc cá nhân thiết kế KCCĐT, nhà thầu thi công lắp dựng KCCĐT, nhà thầu thi công kết cấu của công trình hoặc kết cấu được chống đỡ và người giám sát xây dựng của chủ đầu tư (hoặc tổng thầu EPC).

3.5.4 Đề cương thử nghiệm KCCĐT (nội dung, biện pháp, trình tự và các yêu cầu khác) phải được lập bởi tổ chức, cá nhân thiết kế KCCĐT hoặc tổ chức kiểm định KCCĐT (trong trường hợp này, đề cương thử nghiệm phải được tổ chức, cá nhân thiết kế KCCĐT chấp thuận).

3.5.5 Kết quả thử nghiệm hoặc kiểm định an toàn KCCĐT là một thành phần của hồ sơ KCCĐT.

3.6 Kiểm tra, giám sát, sử dụng và bảo trì

3.6.1 KCCĐT phải được kiểm tra và ghi lại kết quả kiểm tra bằng văn bản (có thể có hình ảnh) bởi người có thẩm quyền tại các thời điểm sau đây:

a) Trước khi chúng được đưa vào sử dụng;

CHÚ THÍCH: Các loại KCCĐT có yêu cầu phải thử nghiệm, kiểm định an toàn quy định tại 2.3.5.

b) Trong quá trình sử dụng theo các thời điểm quy định trong hồ sơ thiết kế hoặc tiêu chuẩn áp dụng nhưng không lớn hơn các “khoảng thời gian định kỳ tối thiểu” áp dụng cho các loại KCCĐT như sau:

- 6 giờ đối với các loại KCCĐT bằng gỗ và các vật liệu phi kim loại khác, KCCĐT có sử dụng các thiết bị cơ khí hỗ trợ (ví dụ: kích thủy lực), KCCĐT đặt trên nền đất hoặc kết cấu không đảm bảo tin cậy, KCCĐT sử dụng để chống đỡ hoặc để thi công đào đất cho các công trình ngầm, đường hầm;

- 24 giờ đối với các KCCĐT bằng kim loại, KCCĐT sử dụng để treo hoặc làm điểm neo (giữ) cho các kết cấu khác;

- 48 giờ đối với các trường hợp khác.

c) Bị thay đổi, hư hỏng trong quá trình sử dụng hoặc do bị các tác động của thiên tai.

CHÚ THÍCH: Người có thẩm quyền là một trong các nhân sự sau đây của nhà thầu: Người quản lý thi công phần kết cấu và quản lý ATVSLĐ, được đào tạo về công việc ĐBAT đối với KCCĐT.

3.6.2 Trước khi sử dụng KCCĐT phải được kiểm tra theo quy định tại 2.3.6.1. Kết quả kiểm tra phải được lập bằng văn bản để đảm bảo rằng:

a) KCCĐT đã được thi công, lắp dựng, nghiệm thu và thử nghiệm (theo 2.3.5.1) hoặc kiểm định an toàn (theo 2.3.5.2) theo đúng yêu cầu của hồ sơ thiết kế KCCĐT, các quy định về quản lý chất lượng thi công xây dựng công trình theo quy định của pháp luật về xây dựng và các quy định về kiểm định an toàn của cơ quan có thẩm quyền;

b) KCCĐT sẽ được sử dụng đúng theo mục đích chống đỡ và đối tượng được chống đỡ theo thiết kế;

c) Đã có đầy đủ các biện pháp ĐBAT, phòng ngừa tai nạn, xử lý sự cố.

3.6.3 Không được phép điều chỉnh, thay đổi về thiết kế và quy trình thi công lắp dựng, tháo dỡ của KCCĐT so với hồ sơ thiết kế mà không có sự kiểm tra, giám sát, chấp thuận của người có thẩm quyền (xem 2.3.6.1) và tổ chức hoặc cá nhân đã thiết kế chúng.

CHÚ THÍCH: Trường hợp bắt buộc phải điều chỉnh KCCĐT do yêu cầu chống đỡ thay đổi; việc tính toán, kiểm tra phải được thực hiện, các điều chỉnh về thiết kế của KCCĐT phải được thực hiện hoặc chấp thuận bởi tổ chức hoặc cá nhân đã thiết kế chúng. Công việc kiểm tra lại trước khi sử dụng phải được thực hiện theo quy định tại 2.3.6.1 và 2.3.6.2.

3.6.4 Việc chất tải lên KCCĐT phải được thực hiện theo yêu cầu của thiết kế và tránh để các tải trọng truyền hoặc tác động đột ngột làm KCCĐT bị mất ổn định.

3.6.5 Trong quá trình sử dụng KCCĐT:

a) Phải thường xuyên quan trắc, kiểm tra, giám sát để đảm bảo KCCĐT không bị quá tải, các chuyển dịch, biến dạng và các thông số kiểm soát an toàn thỏa mãn các yêu cầu của thiết kế hoặc không bị sử dụng sai mục đích;

b) KCCĐT phải được duy trì trong điều kiện tốt, phù hợp với các quy định nêu trong chỉ dẫn kỹ thuật của thiết kế; các bộ phận, cấu kiện, thiết bị cơ khí (nếu có trong KCCĐT) phải được đảm bảo là không có bộ phận nào bị thay thế trong quá trình sử dụng mà chưa được chấp thuận của tổ chức hoặc cá nhân đã thiết kế chúng và chỉ huy trưởng công trường.

3.6.6 Không sử dụng KCCĐT làm nơi lưu trữ vật liệu hoặc đồ, đặt các máy, thiết bị thi công, ngoại trừ trường hợp chúng được sử dụng ngay và kết cấu ĐBAT (theo quy định của hồ sơ thiết kế hoặc được tổ chức, cá nhân đã thiết kế chúng chấp thuận) và được chỉ huy trưởng công trường chấp thuận.

3.6.7 Phải thực hiện bảo trì KCCĐT trong quá trình sử dụng theo quy định của hồ sơ thiết kế.

3.7 Tháo dỡ toàn bộ, tháo dỡ một phần và chống đỡ lại

3.7.1 Người sử dụng lao động phải bố trí kiểm tra, giám sát để đảm bảo các KCCĐT và bộ phận của chúng được tháo dỡ theo đúng trình tự và điều kiện được phép tháo dỡ đối với từng cấu kiện, bộ phận và toàn bộ KCCĐT (kể cả tháo dỡ một phần và chống đỡ lại) theo quy định của hồ sơ thiết kế.

3.7.2 Sau khi KCCĐT được tháo dỡ một phần và chống đỡ lại để tiếp tục sử dụng, công việc lắp dựng, kiểm tra, giám sát, quan trắc, sử dụng và bảo trì phải thực hiện theo các quy định từ 2.3.1 đến 2.3.6.

3.7.3 Đối với các đối tượng được chống đỡ là phần kết cấu hoặc bộ phận công trình hoặc công trình đang thi công, chỉ được phép tháo dỡ toàn bộ KCCĐT khi các đối tượng được chống đỡ đảm bảo đủ điều kiện chịu lực, phù hợp quy định của thiết kế và phải được chỉ huy trưởng công trường, giám sát trưởng của chủ đầu tư (hoặc tổng thầu EPC) chấp thuận.

CHÚ THÍCH: Đối với các đối tượng được chống đỡ khác như hố đào, cầu tháp, si lô phục vụ thi công, các máy, thiết bị và các đối tượng được chống đỡ khác, nhà thầu quyết định việc tháo dỡ một phần hoặc toàn bộ KCCĐT căn cứ theo nhu cầu sử dụng chúng và yêu cầu ĐBAT cho người trên công trường.

- Người có nhu cầu cắt nguồn năng lượng sửa chữa phải tự thực hiện thao tác cắt nguồn các thiết bị đúng theo yêu cầu ghi trong phiếu yêu cầu. Sau khi thực hiện xong việc cắt nguồn người sửa chữa phải kiểm tra đã được cách ly an toàn chưa.
- **Bước 4:** Khóa thiết bị và xác nhận vào phiếu đóng cắt nguồn năng lượng.
- Sau khi cắt nguồn năng lượng, đơn vị sửa chữa và đơn vị chủ quản khóa LOTO thiết bị để cách ly nguồn năng lượng. Người sửa chữa phải treo phiếu yêu cầu và biển báo tại vị trí cách ly nguồn năng lượng (các van điều khiển bằng tay, các khóa an toàn, học cấp nguồn...).
- **Bước 5:** Xả năng lượng dư
 - Trước khi tiến hành sửa chữa đơn vị sửa chữa phải kiểm tra xác nhận lại trạng thái nguồn năng lượng sau cách ly vào biểu mẫu PKT-QT05.BM01
 - Phải nối đất các thiết bị điện sau khi cắt nguồn điện và sử dụng đồng hồ đo để kiểm tra điện áp trước khi tiến hành sửa chữa.
 - Đối với hệ thống khí nén và thủy lực sau khi khóa nguồn năng lượng đầu vào phải mở van để xả hết nguồn năng lượng dư còn tồn tại trong hệ thống trước khi thực hiện thao tác sửa chữa
- **Bước 6:** Tiến hành sửa chữa.
- **Bước 7:** Thông báo đóng lại nguồn năng lượng.
- Sau khi công việc sửa chữa kết thúc, người sửa chữa liên hệ với ĐVCQ thông báo về nhu cầu đóng lại nguồn năng lượng
- **Bước 8:** Kiểm tra các điều kiện an toàn cho con người và thiết bị.
 - Người sửa chữa kết hợp với ĐVCQ tiến hành kiểm tra các điều kiện an toàn về con người và thiết bị trước khi tiến hành đóng lại nguồn năng lượng.
Nếu đủ điều kiện an toàn cho con người và thiết bị thì ĐVCQ xác nhận và thông báo cho người thực hiện để tiến hành đóng lại nguồn năng lượng.
- **Bước 9:** Mở khóa an toàn thiết bị
 - Sau khi kiểm tra đảm bảo các điều kiện an toàn ĐVCQ và người sửa chữa tiến hành mở khóa cách ly nguồn năng lượng cho phép đóng nguồn năng lượng trở lại để khôi phục thiết bị, sau khi đóng lại nguồn năng lượng đơn vị sửa chữa phải kiểm tra lại trạng thái nguồn năng lượng sau khi bỏ cách ly vào biểu mẫu PKT-QT05.BM01. Trong trường hợp nhiều đơn vị cùng chung điểm cách ly thì tuân thủ nguyên tắc “*ai là người khóa thì người đó phải mở khóa*”.

- **Bước 10:** Đóng lại nguồn năng lượng và kiểm tra kết quả.
 - Sau khi kiểm tra an toàn và mở nguồn cách ly năng lượng, người thao tác thực hiện đóng lại điểm cách ly cho các thiết bị đúng theo yêu cầu ghi trong Phiếu yêu cầu. Sau khi đóng điện phải kiểm tra lại nguồn đã được cấp ổn định chưa.
 - Xác nhận theo dõi đóng cắt nguồn năng lượng và thông báo cho bộ phận liên quan
 - Nếu kết quả đóng nguồn năng lượng đạt yêu cầu thì người thực hiện và trưởng ca hoặc nhân viên trực thiết bị của ĐVCQ cùng ký xác nhận vào phiếu yêu cầu đóng cắt nguồn năng lượng.
- **Bước 11:** Lưu hồ sơ.
 - ĐVCQ lưu giữ phiếu yêu cầu đóng cắt điện hạ thế. PSC lưu hồ sơ khi đóng cắt nguồn trung thế.
 - *Lưu ý: Trong trường hợp đối với những công việc sửa chữa đòi hỏi phải thực hiện việc chạy vận hành thiết bị nhiều lần để kiểm tra sửa chữa thì việc ký cắt và đóng nguồn năng lượng bàn giao thiết bị chỉ một lần sau khi hoàn tất việc sửa chữa (nhưng thời gian sửa chữa không quá 01 ca làm việc). Tuy nhiên, khi không chạy thiết bị thì phải khóa nguồn cấp năng lượng, treo biển thông báo cấm vận hành. Khi vận hành cũng phải kiểm tra tuyệt đối an toàn mới được phép chạy thiết bị.*

Bước CV	Quy trình	Thực hiện	Phối hợp	Biểu mẫu
Bước 1	Yêu cầu cắt nguồn Năng lượng cho ĐVCQ	ĐVSC		PKT-QT05.BM01
Bước 2		ĐVSC	ĐVCQ	
Bước 3		ĐVSC	ĐVCQ	PKT-QT-05.BM07
Bước 4	Khóa nguồn cấp năng lượng	ĐVSC	ĐVCQ	
Bước 5	Xả năng lượng dư	ĐVSC	ĐVCQ	PKT-QT05.BM01
Bước 6	Tiến hành sửa chữa	ĐVSC		
Bước 7	Thông báo đồng với ĐVCQ	ĐVSC	ĐVCQ	

Bước 8		ĐVSC	ĐVCQ	
Bước 9	Mở khóa nguồn cung cấp năng lượng	ĐVSC	ĐVCQ	PKT-QT05.BM01
Bước 10		ĐVCQ	ĐVSC	
Bước 11	Lưu hồ sơ	ĐVCQ PSC		

29. Quy định an toàn về xe/sàn nâng người

I. Quy định về kỹ thuật

Một sàn nâng dùng để nâng người tối thiểu phải gồm một sàn công tác với bộ điều khiển và một khung đỡ, ngoài ra có thể có thêm cấu trúc mở rộng và có kiểm định còn hiệu lực.

1.1. Yêu cầu đối với sàn nâng

1.1.1. Chiều cao lan can của sàn nâng không được thấp hơn 1100mm được tính từ mặt sàn nâng đến điểm trên cùng của lan can. Khoảng cách của thanh nằm giữa của lan can với mép trên của tấm chống vật rơi không vượt quá 550mm. Tấm chống vật rơi có chiều cao không thấp hơn 100 mm tính từ mặt trên của sàn nâng.

1.1.2. Kích thước của sàn làm việc phải phù hợp với số người được phép làm việc trên sàn và các dụng cụ, vật liệu mang theo. Chiều rộng của sàn làm việc không nhỏ hơn 500mm. Diện tích làm việc của sàn nâng không nhỏ hơn 0,25 m²/người.

1.1.3. Mặt thao tác của sàn làm việc phải là mặt chống trượt được gắn chặt vào mặt sàn và chỉ có thể gỡ bỏ khi thật sự cần thiết.

1.1.4. Lỗ hổng trên mặt sàn thao tác phải có kích thước đủ nhỏ để ngăn ngừa không cho các vật liệu tương tự khối cầu có đường kính 15mm lọt qua.

1.1.5. Phải thiết kế các điểm thoát nước thích hợp để chống việc đọng nước trên mặt sàn.

1.1.6. Sàn làm việc trên cao dạng treo phải được trang bị các dụng cụ thoát hiểm cho người vận hành trong trường hợp mất điện.

1.1.7. Cửa sàn làm việc phải được chế tạo để có thể đóng lại và giữ chặt ở vị trí cố định. Cửa chỉ mở trong trường hợp cần thiết do chủ ý của người vận hành và phải đảm bảo an toàn.

1.1.8. Các sàn nâng phải trang bị các phương tiện để tránh việc va chạm với các vật khác xung quanh và không gây nguy hiểm cho người hay khu vực xung quanh.

1.1.9. Phải trang bị cho hệ thống sàn nâng thiết bị để hạn chế tốc độ chuyển động của sàn làm việc, khi tốc độ chuyển động vượt quá 1,4 lần tốc độ thì phải được hạn chế ngay.

1.1.10. Công tắc điện điều khiển sàn nâng phải được đặt ở vị trí dễ dàng tiếp cận, tại một vị trí an toàn để có thể ngắt kết nối bằng cách sử dụng ổ khóa hoặc các thiết bị tương đương để ngăn chặn việc vận hành vô ý hoặc của những người không có thẩm quyền. Ngoài ra phải bố trí thêm một công tắc dừng khẩn cấp lắp ngay tại vị trí người vận hành để khi gặp sự cố có thể dễ dàng dừng hoạt động của sàn nâng.

1.1.11. Các phần phía trên mặt sàn và khu vực có người vận hành phải không có các cạnh sắc hoặc phần nhô ra có thể gây chấn thương cho người.

1.1.12. Đối với các sàn nâng sử dụng cho công tác lắp đặt điện thì sàn phải được cách điện với đất để tránh gây điện giật cho người thao tác trên sàn.

1.1.13. Các thay đổi hoặc bổ sung đối với sàn nâng chỉ được thực hiện nếu được sự cho phép cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

2. Yêu cầu đối với các thiết bị an toàn

2.1. Các chốt an toàn của sàn nâng phải được gắn chắc chắn và đảm bảo không bị tuột ra do sơ ý.

2.2. Các sàn nâng dùng để nâng người phải được trang bị thiết bị an toàn để ngăn không cho sàn vận hành ra khỏi vị trí cho phép trừ khi bộ cân bằng được đặt tương ứng với chỉ dẫn vận hành.

2.3. Trong các trường hợp xảy ra mất an toàn thì các thiết bị an toàn của sàn nâng phải ngắt được các chuyển động liên quan đến các hướng không an toàn trừ khi có các quy định khác.

2.4. Các thiết bị an toàn được bố trí và bảo vệ để chống lại các mối nguy hại có thể làm hỏng hoặc giảm khả năng làm việc. chúng phải được điều chỉnh bằng các công cụ và phải dễ tiếp cận để phục vụ cho việc kiểm tra.

2.5. Dây dẫn điện truyền tín hiệu phải được lắp đặt và bảo vệ để tránh được hư hại do môi trường hay các tác động từ bên ngoài.

3. Yêu cầu đối với hệ thống phanh

3.1. Các sàn nâng phải được trang bị hệ thống phanh, phanh phải luôn sẵn sàng ngay cả khi bộ truyền động chưa hoạt động.

3.2. Hệ thống phanh phải đảm bảo có thể dừng và giữ lại trong trường hợp các sàn nâng chịu mức trọng tải 1,5 lần so với tải trọng định mức đối với các sàn nâng cơ sử dụng bằng tay và 1,25 lần so với tải trọng danh định đối với các sàn nâng khác. Hệ thống phanh phải được bảo vệ để chống lại sự nhả ra do vô ý.

4. Yêu cầu đối với hệ thống thủy lực

4.1. Hệ thống thủy lực phải được gắn kèm các thiết bị giới hạn áp lực (ví dụ như van giảm áp) trước van điều khiển đầu tiên. Nếu có các áp lực tối đa khác nhau được sử dụng trong các hệ thống thủy lực, thì phải lắp thêm nhiều hơn một thiết bị giới hạn áp lực.

4.2. Ống dẫn và các mối nối phải chịu được ít nhất bằng hai lần áp lực tối đa cho phép mà không bị biến dạng dư.

4.3. Mỗi mạch thủy lực phải lắp đầy đủ các thiết bị đo để có thể kiểm tra được các thông số hoạt động của nó một cách chính xác.

4.4. Mỗi thùng chứa chất lỏng của hệ thống thủy lực phải trang bị các thiết bị để dễ dàng theo dõi mức chất lỏng có trong thùng.

4.5. Yêu cầu thử nghiệm an toàn đối với hệ thống thủy lực

4.5.1. Trước khi tiến hành thử nghiệm hệ thống thủy lực phải kiểm tra sự phù hợp của các số liệu kỹ thuật của các phần tử trong hệ thống thủy lực, cũng như các mối nối của ống dẫn và phụ tùng nối ống theo các tài liệu kỹ thuật hồ sơ lý lịch của nhà sản xuất.

4.5.2. Thử nghiệm hệ thống thủy lực phải được tiến hành với chất lỏng công tác theo chỉ dẫn trong lý lịch máy. Nhiệt độ chất lỏng công tác phải phù hợp với nhiệt độ cho phép khi sử dụng và nó được đo tại chỗ rót chất lỏng công tác vào thùng chứa hoặc tại chỗ khác được chỉ dẫn trong tài liệu hướng dẫn sử dụng máy. Phải kiểm tra trạng thái và lượng chất lỏng trong thùng chứa.

4.5.3. Khi thử an toàn hoạt động của thiết bị thủy lực đặc biệt phải kiểm tra:

4.5.3.1. Sự làm việc của bộ phận điều khiển;

4.5.3.2. Sự làm việc của tất cả các van an toàn;

4.5.3.3. Thiết bị đề phòng rơi hàng trong trường hợp hỏng ống dẫn;

4.5.3.4. Sự làm việc của các thiết bị báo hiệu và dụng cụ kiểm tra;

4.5.3.5. Sự điều chỉnh của các thiết bị hạn chế áp lực;

4.5.3.6. Việc bảo vệ ống dẫn khỏi bị hỏng cơ học;

4.5.3.7. Khả năng tiếp cận thuận tiện và an toàn tới các phần tử được điều chỉnh hoặc thay thế;

4.5.3.8. Việc bảo vệ các phần tử điều chỉnh áp lực của hệ thống thủy lực để tránh sự can thiệp của những người không có thẩm quyền;

4.5.3.9. Khả năng nâng hạ của hệ thống thủy lực.

5. Yêu cầu với người vận hành.

-Người vận hành xe/sàn nâng người cần được đào tạo và có chứng chỉ vận hành.

-Người thao tác trên xe/sàn nâng cần sử dụng dây an toàn và áp dụng các quy định an toàn khi làm việc trên cao.

-Kiểm tra nồng độ cồn, huyết áp trước khi lên sàn nâng.

-Người vận hành có trách nhiệm kiểm tra,checklist xe trước khi khởi động.

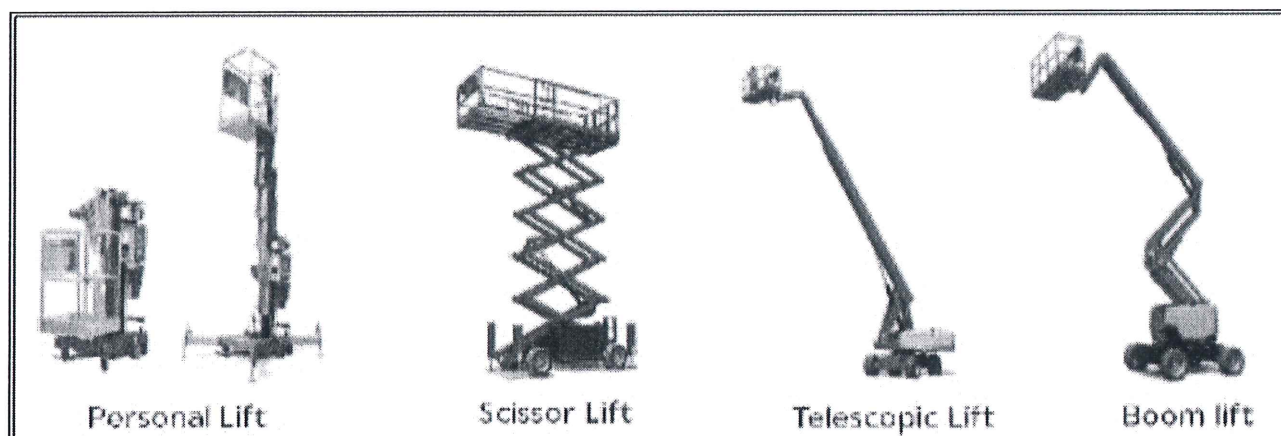
6.yêu cầu với khu vực hoạt động của xe nâng

-Khu vực hoạt động của xe/sàn nâng người phải đảm bảo bằng phẳng,không có chướng ngại vật.

-Không hoạt động trong khu vực trơn trượt,vướng ngoai vật.

-Giăng dây cảnh báo khu vực hoạt động của xe/sàn nâng.

-Không hoạt động trong thời tiết mưa,gió.



II. Phiếu kiểm tra xe nâng người hằng ngày.

Nhà Thầu		Ngày Kiểm Tra	
Số seri		Ngày Hết Hạn	
số bảo hiểm		Ngày Hết Hạn	
Kiểm Tra Bởi		Số thẻ	
Giám Sát phụ trách		Số thẻ	

1	Bảng điều khiển	
2	Tình trạng lan can	
3	Tình trạng thân vỏ	
4	Tình trạng lớp	
5	Tình trạng sàn thao tác	
6	Tình trạng cáp điện (Kể cả cáp sạc)	
7	Hệ thống thủy lực	
8	Hộp Điều Khiển Trên Sàn	
9	Còi / Đèn báo tín hiệu	
10	Ắc quy	
11	Tình trạng cảm biến nghiêng	
12	Sơ đồ tải	
13	Bảo hiểm xe	
14	Thời hạn kiểm định	
15	Sổ hướng dẫn vận hành	
16	Điểm móc dây an toàn	
17	Hệ thống hạ khẩn cấp	
18	Tem kiểm định	
19	Người vận hành có được hướng dẫn làm quen bởi nhà sản xuất hay ko	
20	Bình Cứu Hỏa	
21	Không có dấu hiệu hư hại, khuyết tật	
22	Các vật cản dưới đất, trên cao nguy hiểm được nhận diện phòng tránh	
23	Không kê thêm vật để tăng chiều cao mặt sàn thao tác	
24	Dây cảnh báo và biển cảnh báo tại nơi làm việc	

 ISO 9001 - ISO 14001 - ISO 45001 - SPAP	SỞ TAY AN TOÀN VÀ MÔI TRƯỜNG NHÀ THẦU	Mã hiệu: BAT -HBC Lần ban hành: 04 – 01/03/2025
--	--	---

V = Tốt, đảm bảo đủ điều kiện an toàn để vận hành

X: Không đảm bảo , yêu cầu sửa chữa, khắc phục

N/A: Không áp dụng

Chú ý : Trong trường hợp các bộ phận, chi tiết của xe bị hư hỏng, không đảm bảo an toàn.

Phương tiện phải ngưng sử dụng và được sửa chữa trước khi tiếp tục vận hành. Chỉ có những người có chuyên môn (của nhà sản xuất mới được phép sửa chữa thiết bị)

Kết luận :

- Đồng ý cho sử dụng
- Yêu cầu ngưng sử dụng , sửa chữa
- ý kiến khác .:

☐
☐

.....

.....

.....

.....

Người vận hành	Giám sát khu vực	GSAT

 ISO 9001 - ISO 14001 - ISO 45001 - SPAP	SỔ TAY AN TOÀN VÀ MÔI TRƯỜNG NHÀ THẦU	Mã hiệu: BAT -HBC Lần ban hành: 04 – 01/03/2025
---	--	---

III. Phiếu kiểm tra người vận hành hằng ngày

Các tiêu chí của người vận hành	Tình trạng	
	Đạt	Không đạt
<i>Chứng chỉ vận hành</i>		
<i>Giấy khám sức khỏe</i>		
<i>Thẻ an toàn vận hành thiết bị nâng</i>		
<i>Bảo hiểm tai nạn</i>		
<i>Tình trạng sức khỏe(huyết áp,nhịp tim..)</i>		
<i>Nồng độ cồn</i>		
<i>Bảo hộ lao động</i>		
Kết luận:		

30. Quy định về làm việc với giàn giáo

-Tất cả các công việc liên quan đến giàn giáo đều phải tuân thủ theo hướng dẫn an toàn giàn giáo **BAT-QT05-QD01**.

31. Quy định về làm việc trong không gian hạn chế

1. Những người làm việc trong các không gian kín phải khỏe mạnh, không bị bệnh hô hấp, bệnh tim, huyết áp, hen suyễn, chứng động kinh hoặc các bệnh khác mà bác sĩ cho là nguy hiểm (Có giấy chứng nhận của cơ quan y tế cấp đang còn thời hạn), và được đào tạo làm việc trong không gian kín.



ISO 9001 - ISO 14001 - ISO
45001 - SPAP

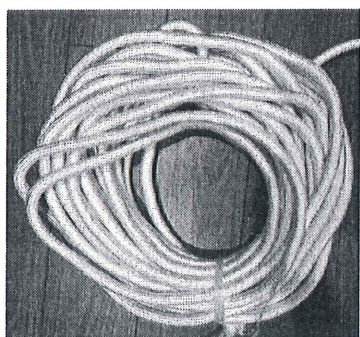
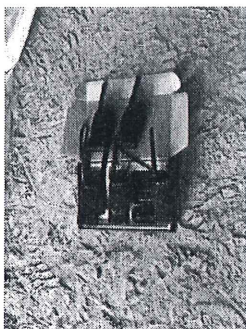
SỔ TAY AN TOÀN VÀ MÔI TRƯỜNG NHÀ THẦU

Mã hiệu: **BAT -HBC**
Lần ban hành: 04 – 01/03/2025



2. Nhà thầu phải chuẩn bị thiết bị. Các công cụ cần thiết để làm việc trong không gian kín bao gồm:

- Đóng ngắt nguồn điện, năng lượng theo quy trình lockout/tagout của Công ty ban hành.
- Bộ đàm, quạt thông gió, dụng cụ hỗ trợ dây cứu sinh, máy kiểm tra oxy và chất hóa học, máy đo huyết áp .



- Dụng cụ bảo hộ an toàn, dây đeo an toàn, khẩu trang chống độc, bụi



ISO 9001 - ISO 14001 - ISO
45001 - SPAP

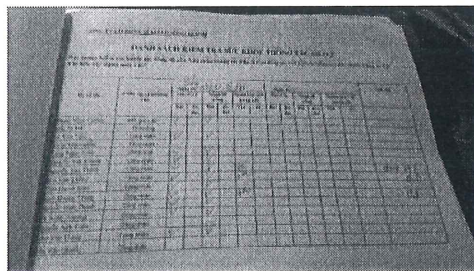
SỔ TAY AN TOÀN VÀ MÔI TRƯỜNG NHÀ THẦU

Mã hiệu: **BAT -HBC**
Lần ban hành: 04 – 01/03/2025



Mitn3 1 3M6001 501 SH11 x2 x2

- Người cảnh báo bên ngoài, lập sổ theo dõi người làm việc trong không gian hạn chế.



3. Trước khi làm việc nhà thầu phải xin cấp phép vào làm việc trong không gian kín theo quy trình làm việc trong không gian kín Công ty ban hành.
4. Nhà thầu phải tuân thủ theo quy trình làm việc của công ty quy định như làm việc trong không gian kín .



ISO 9001 - ISO 14001 - ISO
45001 - SPAP

SỔ TAY AN TOÀN VÀ MÔI TRƯỜNG NHÀ THẦU

Mã hiệu: **BAT -HBC**
Lần ban hành: 04 – 01/03/2025

Hình ảnh minh họa



XI MĂNG SÔNG GIANH

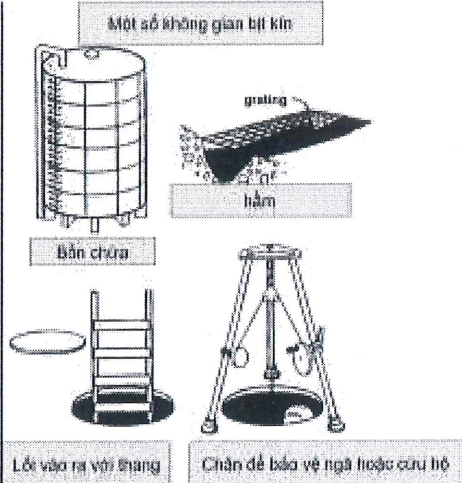
Sổ tay nhà thầu

Phần an toàn và môi trường

AN TOÀN KHI LÀM TRONG KHÔNG GIAN KÍN - HẠN CHẾ



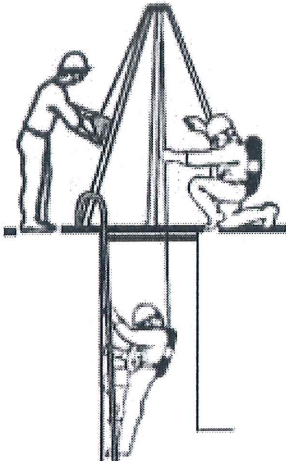
Một số không gian bị kín



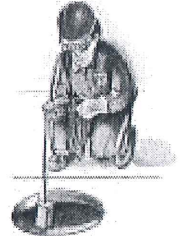
Bồn chứa

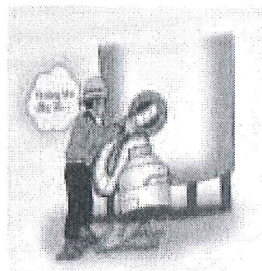
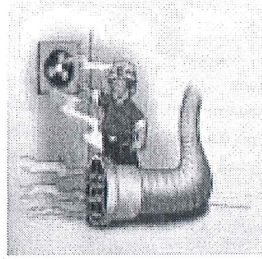
Lối vào tại vớt thang

Chân đế bảo vệ ngã hoặc cứu hộ



ĐO NỒNG ĐỘ OXY
TRƯỚC KHI
TẠO KHÔNG GIAN KÍN

- Người làm việc phải đủ 18 tuổi trở lên
- Có chứng nhận đủ sức khỏe của cơ quan y tế
- Được chính thức bàn giao cho làm việc tại không gian kín
- Được huấn luyện an toàn và trang bị đầy đủ bảo hộ lao động
- Trước khi tiến hành thi công phải có Giấy phép làm việc do người có thẩm quyền cấp
- Phải đảm bảo việc thông gió tự nhiên phù hợp hoặc cấp đủ không khí sạch vào trong không gian kín trước và suốt quá trình người lao động làm việc bên trong. Hoặc phải có biện pháp đảm bảo cung cấp đường khí trực tiếp cho từng người lao động trong không gian kín.
- Lối vào không gian kín phải gắn biển cảnh báo khu vực nguy hiểm và cấm người không có nhiệm vụ liên quan



CONFIDENTIAL Do Not Distribute

32. Quy định về việc đóng cọc

1. Người kiểm soát máy đóng cọc phải được hướng dẫn về an toàn máy đóng cọc, máy phải được kiểm định an toàn đang còn hiệu lực.
2. Máy đóng cọc sử dụng cần đảm bảo an toàn về lắp ráp, kiểm tra sửa chữa bảo dưỡng và kiểm tra máy đóng cọc nhà thầu làm theo và kiểm tra trước khi làm việc.
3. Phải có bảng cảnh báo cân nặng và hướng dẫn sử dụng máy rõ ràng.

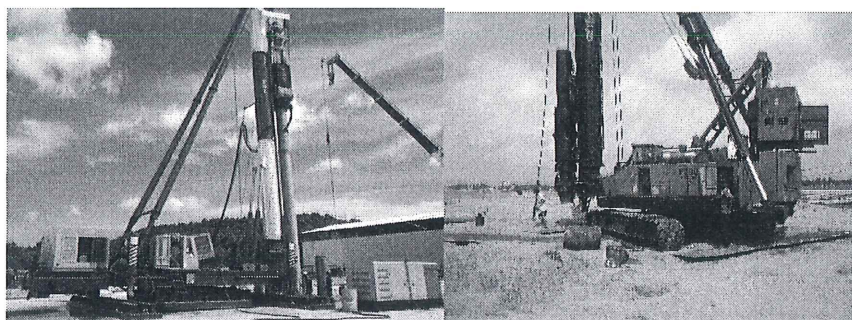


ISO 9001 - ISO 14001 - ISO
45001 - SPAP

SỔ TAY AN TOÀN VÀ MÔI TRƯỜNG NHÀ THẦU

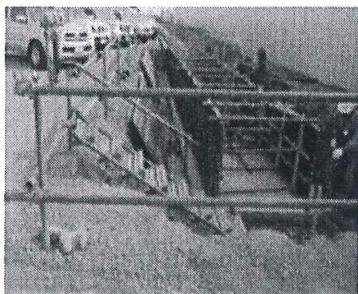
Mã hiệu: **BAT -HBC**
Lần ban hành: 04 – 01/03/2025

4. Nếu làm việc sử dụng máy đóng cọc vào ban đêm, nhà thầu phải chuẩn bị đèn chiếu sáng xung quanh khu vực làm việc.
5. Nhà thầu phải cử người quản lý kiểm tra an toàn trước khi thực hiện công việc đóng cọc và trong từng bước để đảm bảo an toàn.
6. Nhà thầu phải tuân thủ đúng quy trình sử dụng máy đóng cọc



33. Quy định về việc đào và khoan

1. Việc khoan lỗ hoặc đào hố phải có rào chắn, đèn chiếu sáng và biển báo cảnh báo vào ban đêm, phải có đèn ánh sáng màu da cam hoặc bảng phản chiếu ánh sáng cảnh báo nguy hiểm.
2. Việc Khoan hoặc đào hố sâu từ 2 mét trở lên, nhà thầu phải có đủ năng lực tính toán. Thiết kế và thiết lập trong quá trình làm việc, phải có đường lên xuống an toàn và ngăn ngừa xói lở đất, có rào chắn khu vực lỗ và hố.



3. Trong trường hợp có nước trong lỗ, hố cần bơm nước ra, khi bắt đầu bơm phải cho mọi người ra khỏi lỗ, hố. Máy bơm sử dụng phải cài đặt ELCB (Chống giật) dây điện máy bơm phải đảm bảo và phải có dây để nâng hạ máy bơm, không dùng dây điện của máy bơm để nâng hoặc kéo.



ISO 9001 - ISO 14001 - ISO
45001 - SPAP

SỔ TAY AN TOÀN VÀ MÔI TRƯỜNG NHÀ THẦU

Mã hiệu: **BAT -HBC**
Lần ban hành: 04 – 01/03/2025

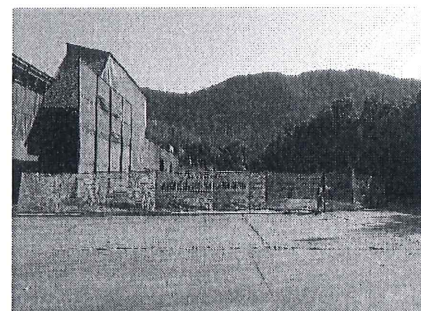
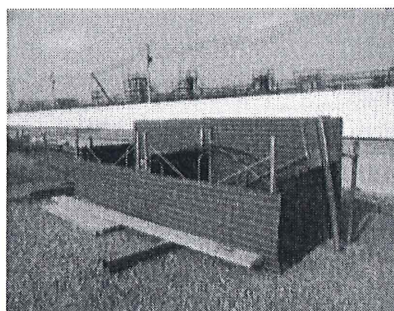
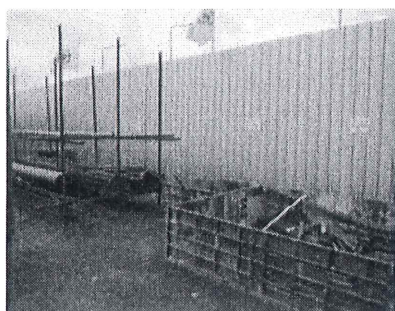


ELCB

4. Nhà thầu phải tuân thủ về việc đào hoặc khoan theo quy định của công ty.

34. Quy định về vệ sinh môi trường

1. Nhà thầu phải phân chia điểm cất dụng cụ gọn gàng và phân loại dụng cụ rõ ràng, khoanh vùng thi công.



2. Nhà thầu phải chuẩn bị thùng đựng vật liệu thải ở công trường như vụn sắt thừa sau khi cắt và làm vệ sinh sạch sẽ.

3. Nhà thầu phải chuẩn bị thùng rác để phân loại rác thải (rác bình thường, nguy hiểm, vụn sắt...vv) cho phù hợp thuận tiện cho việc di chuyển rác thải.

4. Nhà thầu cần chuẩn bị thùng rác và đồng cất vụn vật liệu cho đủ và cất giữ một thời gian.

5. Nhà thầu cần loại bỏ vụn vật liệu trong quá trình làm việc cho đúng theo yêu cầu quy định của công ty.

6. Nhà thầu cần phải làm vệ sinh khu vực làm việc mỗi ngày cho sạch sẽ.

7. Nhà thầu phải chuẩn bị ăn uống và điểm hút thuốc trong khu vực làm việc rõ ràng.



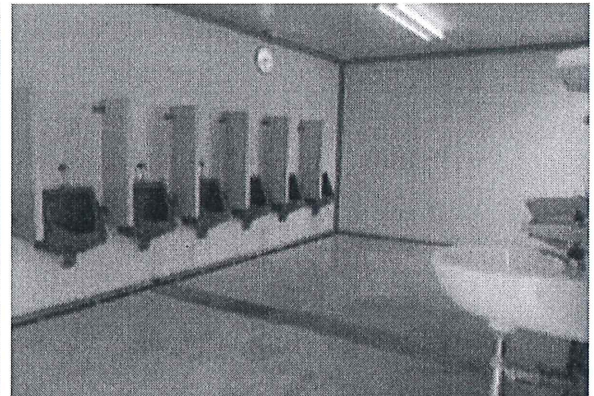
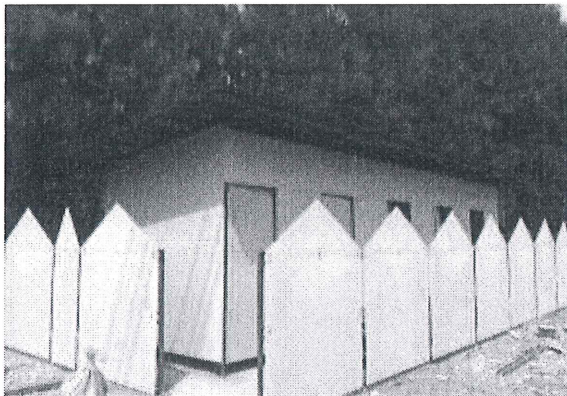
ISO 9001 - ISO 14001 - ISO
45001 - SPAP

SỔ TAY AN TOÀN VÀ MÔI TRƯỜNG NHÀ THẦU

Mã hiệu: **BAT -HBC**
Lần ban hành: 04 – 01/03/2025



8. Nhà thầu phải có hệ thống nhà vệ sinh nước uống như trên.
- Phải cấp nước uống không dưới 1 thùng cho 10 người/ngày .
 - Phải có nhà vệ sinh riêng tách nam và nữ.



9. Phế thải từ hoạt động của nhà thầu nguy hại hay không nguy hại nhà thầu phải có chi tiết khối lượng phế thải gửi cho công ty trước cuộc họp chuẩn bị sửa chữa nhà thầu phải chịu trách nhiệm thu dọn phân loại sao cho không ảnh hưởng đến môi trường và phía công ty sẽ đưa đi xử lý nhà thầu không được tính thêm tiền vào hợp đồng.

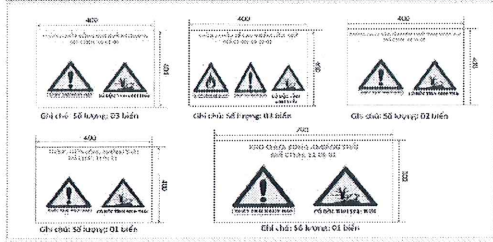
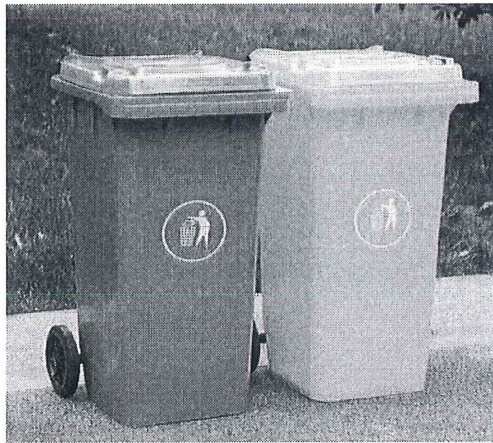
- Các ngoại lệ đối với chất thải xây dựng, như đất đá vôi và các chất thải khác được coi là chất thải xây dựng, đó là trách nhiệm của nhà thầu vận chuyển đi xử lý. Phương thức vận chuyển phải an toàn và không ảnh hưởng đến môi trường. Và để đảm bảo rằng chất thải không bị đổ tràn trên đường. Vận chuyển phải được công ty xác nhận trước và mỗi chuyến nhà thầu phải cung cấp bằng chứng vận chuyển từ công ty cho công ty nhận xử lý và đưa giấy chứng nhận xử lý chất thải từ công ty đó về cho công ty, sau công ty kiểm tra. Nếu không đáp ứng đúng các điều kiện, công ty sẽ tự xử lý chất thải và thanh toán tiền với nhà thầu sau.



ISO 9001 - ISO 14001 - ISO
45001 - SPAP

SỔ TAY AN TOÀN VÀ MÔI TRƯỜNG NHÀ THẦU

Mã hiệu: **BAT -HBC**
Lần ban hành: 04 – 01/03/2025



35. quy định về quản lý công việc hàng ngày

Nhà thầu phải chung tay quản lý công việc hàng ngày trong công trình xây dựng của công ty (Daily Management in Construction Project) như sau:

1. Tất cả các nhân viên của nhà thầu đều tham gia hoạt động hướng dẫn an toàn mỗi sáng và trước khi thực hiện công việc.



2. Tổ trưởng chỉ huy của các đội phải nêu lên những điểm nguy hiểm biện pháp phòng tránh trong công việc của ngày đó thực hiện KYT, trước khi thực hiện công việc.



ISO 9001 - ISO 14001 - ISO
45001 - SPAP

SỔ TAY AN TOÀN VÀ MÔI TRƯỜNG NHÀ THẦU

Mã hiệu: **BAT -HBC**
Lần ban hành: 04 – 01/03/2025



3. Từng nhóm nhà thầu tách nhau và từng tổ trưởng nhắc lại những mối nguy hiểm cho nhân viên nhớ.



4. Vào 10:00h mỗi ngày ban an toàn của nhà thầu tất cả các nhóm vào kiểm tra an toàn cùng với ban an toàn của công ty.



5. Buổi chiều của mỗi ngày ,tất cả các nhóm trưởng của đơn vị nhà thầu phải tham dự cuộc họp để tóm tắt công việc sẽ thực hiện vào ngày hôm sau, và đánh giá rủi ro của công việc. Để chuẩn bị cho an toàn, sau đó trao đổi với nhân viên lao động trong buổi sáng ngày hôm sau.



ISO 9001 - ISO 14001 - ISO
45001 - SPAP

SỔ TAY AN TOÀN VÀ MÔI TRƯỜNG NHÀ THẦU

Mã hiệu: **BAT -HBC**
Lần ban hành: 04 – 01/03/2025



Tài liệu này là một phần của một hợp đồng mà nhà thầu phải thực hiện. Tất cả các nhà thầu phải kiểm soát nhân viên của mình để tuân thủ các quy tắc và những quy định này được kiểm soát chặt chẽ về an toàn vệ sinh môi trường. Nếu kiểm tra thấy không làm theo hướng dẫn làm cho gây mất an toàn, Công ty sẽ xem xét quá trình làm việc tiếp theo của công ty nếu không tuân thủ quy định như trên.

- + Lần 1 nhắc nhở nhà thầu
- + Lần 2 Khi thấy không có gì thay đổi hoặc làm cho tiến độ chậm Công ty sẽ phạt tiền theo quy định.
- + Lần 3: Đình chỉ thi công nhà thầu và báo lãnh đạo Công ty xem xét xử lý.

Đánh giá năng lực đáp ứng tiêu chuẩn an toàn của Nhà thầu trước khi ký hợp đồng: Biểu mẫu BAT-QT04-BM05 (trước khi xét thầu) ở Quy trình BAT-QT-04.

 ISO 9001 - ISO 14001 - ISO 45001 - SPAP	SỔ TAY AN TOÀN VÀ MÔI TRƯỜNG NHÀ THẦU	Mã hiệu: BAT -HBC Lần ban hành: 04 – 01/03/2025
--	--	---

PHIẾU ĐÁNH GIÁ ĐÁP ỨNG TIÊU CHUẨN AN TOÀN TRƯỚC KHI XÉT THẦU
Evaluation note of met safety of supplier
 Kỳ đánh giá Evaluation month:..... năm year 20
 Ngày lập Phiếu: Ngày/date ... tháng/month ... năm/year 20

Tên Nhà cung cấp Supplier name :
 Địa chỉ Address :
 Điện thoại Tel :

Người đại diện của Nhà cung cấp Supplier representative :
 Chức vụ Position :
 Điện thoại liên hệ Tel:

STT Code	Tiêu chí đánh giá Evaluation criteria	Trọng số của tiêu chí	Đánh giá đáp ứng yêu cầu an toàn			Chú thích tương ứng với cấp độ đánh giá	Điểm thật Score	COMMENT
			Không đạt (No qualified (Red))	Đạt (Qualified)	Tốt Good			
			(A)	(B) (Point x 5)	(C) (Point x 5)		(B) (A)	
1	Tổ chức an toàn	12%	Không đáp ứng quy tắc nhà thầu	Đáp ứng quy tắc nhà thầu	Đáp ứng trên mức mong đợi		0	
2	Đội ngũ nhân viên - công nhân	12%	Không có huấn luyện an toàn theo quy định pháp luật hay có huấn luyện mà không hiểu và nhận thức được	Có huấn luyện an toàn theo quy định pháp luật, có nhận thức và hiểu rõ được các biện pháp bảo đảm an toàn khi làm việc. Đạt tất các công tác đảm bảo an toàn nghiêm túc	Nhân viên, công nhân nhận được huấn luyện an toàn và phù hợp, chủ động, hiểu được, và tuân thủ thực hiện thành thạo các thao tác đảm bảo an toàn khi làm việc		0	
3	Hạng lực kinh nghiệm của Nhà thầu liên quan đến công tác ATLĐ	20%	Chưa tính thi công công trình, dự án nào. Kinh nghiệm - 0 công trình, dự án	Có năng lực thi công ATLĐ với các công trình, dự án tiêu biểu 5 ngày làm việc an toàn. Kinh nghiệm 5 05 công trình, dự án. (cung cấp đầy đủ bằng chứng)	Có năng lực thi công ATLĐ với các công trình, dự án tiêu biểu 5 ngày làm việc an toàn. Kinh nghiệm 2 05 công trình, dự án. (cung cấp đầy đủ bằng chứng)		0	
4	Hạng lực về nhân sự phụ trách công tác ATLĐ	15%	Không có nhân sự phụ trách về công tác ATLĐ trực tiếp tại công trình, dự án.	Có nhân sự phụ trách (hoặc kiêm nhiệm) về công tác ATLĐ (trực tiếp tại công trình, dự án).	Có nhân sự phụ trách (hoặc kiêm nhiệm) về công tác ATLĐ trực tiếp tại công trình, dự án. Được cấp đầy đủ kỹ năng, nghiệp vụ trong công tác ATLĐ (có Giấy chứng nhận của Trường, Trung tâm... có năng lực Pháp lý...)		0	
5	Máy móc, công cụ dụng cụ để thực hiện	15%	Thiếu các máy móc, công cụ dụng cụ không đảm bảo an toàn theo quy định tiêu chuẩn	Công cụ dụng cụ được đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn an toàn đối với công tác thi công khi phụ thuộc	Máy móc, công cụ dụng cụ đầy đủ, hiện đại đáp ứng tiêu chuẩn và trên cơ sở tiêu chuẩn an toàn của công ty		0	
6	Phương án thi công - Biện pháp an toàn trong thi công ATLĐ	16%	Không đảm bảo an toàn	Đảm bảo an toàn và có biện pháp đảm bảo an toàn kèm theo	Đáp ứng trên mức mong đợi		0	
7	Phương tiện bảo hộ lao động cá nhân phù hợp	10%	Chưa có, hay có mà không đáp ứng yêu cầu	Đáp ứng quy định/tiêu chuẩn của công ty	Đáp ứng đầy đủ, phù hợp và trên tiêu chuẩn công ty		0	
Tổng điểm đánh giá/Total evaluation							0	
Tổng đánh giá/Total evaluation							0	KHÔNG ĐẠT

BAN AN TOÀN CÔNG TY

BỘ PHẬN MUA BÁN/QUẢN LÝ NHÀ THẦU DỊCH VỤ

NHÀ THẦU ĐƠN VỊ CUNG CẤP

Ghi chú: Đối với nhà thầu có số điểm lớn hơn hoặc bằng 70 điểm được coi là đạt yêu cầu

BAT-QT-M.BM05*20/10/2020*1/1

- Lưu ý: Đối với Nhà thầu tổng số điểm đánh giá ≥ 7 mới đạt yêu cầu, để xét thầu.



ISO 9001 - ISO 14001 - ISO
45001 - SPAP

SỔ TAY AN TOÀN VÀ MÔI TRƯỜNG NHÀ THẦU

Mã hiệu: BAT -HBC
Lần ban hành: 04 – 01/03/2025

Đánh giá năng lực đáp ứng tiêu chuẩn an toàn của Nhà thầu sau khi ký hợp đồng theo Biểu mẫu BAT-QT04-BM05 (sau khi xét thầu) ở Quy trình BAT-QT-04.

PHIẾU ĐÁNH GIÁ ĐÁP ỨNG TIÊU CHUẨN AN TOÀN SAU KHI HOÀN THÀNH

Evaluation note of met safety of supplier

Kỳ đánh giá/ Evaluation month: ..., từ ngày 20

Ngày 01/01/2025: Ngày kết thúc/ Evaluation month ends at year 20

Văn bản quy định/ Supplier name:

Mã số/ ID:

Địa chỉ/ Address:

Người đại diện của Nhà thầu/ Supplier representative:

Chức vụ/ Position:

Địa chỉ liên hệ/ Contact:

STT No	Yêu cầu đánh giá Evaluation criteria	Trọng số Weight Điểm Score	Đánh giá đáp ứng yêu cầu an toàn			Chú thích Ghi chú Remarks	Điểm Score	COMMENT
			Không đạt Not met	Đạt Met	Yêu cầu Requirement			
			[0]	[1]	[2]		[0]	[1]
1	Yêu cầu về quy định an toàn nội bộ, KVT, JSA	20X	Chưa có tài liệu liên quan đến quy định an toàn nội bộ (JSA, KVT, JSA)	Yêu cầu tài liệu liên quan đến quy định an toàn nội bộ (JSA, KVT, JSA)	Yêu cầu tài liệu liên quan đến quy định an toàn nội bộ (JSA, KVT, JSA)			
2	Tất cả các mối nguy hiểm an toàn trong thời gian thi công	20X	Tất cả các mối nguy hiểm	Tất cả các mối nguy hiểm đã được kiểm soát	Tất cả các mối nguy hiểm đã được kiểm soát			
3	Đáp ứng yêu cầu an toàn về môi trường và an toàn về sức khỏe con người	20X	Không đáp ứng yêu cầu	Đáp ứng yêu cầu an toàn về môi trường và an toàn về sức khỏe con người	Đáp ứng yêu cầu an toàn về môi trường và an toàn về sức khỏe con người			
4	Quy định về các mối nguy hiểm về môi trường	15X	Các quy định về môi trường	Quy định về môi trường	Quy định về môi trường			
5	Thời gian làm việc và nghỉ ngơi của nhân viên	15X	Thời gian làm việc và nghỉ ngơi của nhân viên	Thời gian làm việc và nghỉ ngơi của nhân viên	Thời gian làm việc và nghỉ ngơi của nhân viên			
6	Cần phải có các mối nguy hiểm về môi trường	10X	Cần phải có các mối nguy hiểm về môi trường	Cần phải có các mối nguy hiểm về môi trường	Cần phải có các mối nguy hiểm về môi trường			
Tổng điểm đánh giá/ Total score								
Tổng đánh giá/ Total evaluation								

AN TOÀN CÔNG TY

ĐO LƯỜNG VÀ SỬ DỤNG LỖI LẠC TIỂU ĐO LƯỜNG

NIỆM TUYÊN BỐ VÀ CHỮ KÝ

Ghi chú: (nếu có) các yêu cầu khác của nhà thầu khác hoặc các yêu cầu khác của nhà thầu khác

BAT-QT-04-BM05-2024/03/25



ISO 9001 - ISO 14001 - ISO
45001 - SPAP

SỔ TAY AN TOÀN VÀ MÔI TRƯỜNG NHÀ THẦU

Mã hiệu: **BAT -HBC**
Lần ban hành: 04 – 01/03/2025

THEO DÕI NỘI DUNG SỬA ĐỔI

STT	Nội dung sửa đổi	Ngày sửa đổi	Ghi chú
1	Ban hành lần đầu	15/11/2020	
2	Bổ sung thêm các nội dung yêu cầu người lao động trước khi vào làm việc	30/1/2021	BH: lần 2
3	Bổ sung thêm tiêu chuẩn áo mưa	01/11/2021	BH: lần 3
4	Rà soát, bổ sung nội dung về kết cấu chống đỡ tạm, quy trình đóng cắt nguồn năng lượng, xe/sàn nâng người.	01/03/2025	BH: lần 4
5			
6			